

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGHỆ AN



ĐỀ CƯƠNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Đề tài:

*“Tư vấn và định hướng nghề nghiệp cho học sinh lớp chủ
nhiệm trong thời đại 4.0”*



Lĩnh vực: Chủ Nhiệm

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGHỆ AN
TRƯỜNG THPT QUỲNH LƯU



ĐỀ CƯƠNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM
Đề tài:

*“Tư vấn và định hướng nghề nghiệp cho học sinh lớp chủ
nhiệm trong thời đại 4.0”*



Lĩnh vực: Chủ Nhiệm

Họ và tên: Quách Hữu Khương – THPT Quỳnh Lưu 3

Vũ Thị Phương – THPT Quỳnh Lưu 2

Tổ: Tự nhiên

Năm thực hiện: 2021 - 2022

Điện thoại: 0988190016 – 0369786966

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
PHẦN II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU	4
2.1. CƠ SỞ LÝ LUẬN	4
2.1.1. Nguyên tắc định hướng nghề nghiệp	4
2.1.2. Những đặc trưng trong công tác định hướng nghề nghiệp	5
2.1.3. Quy trình định hướng nghề nghiệp	6
2.1.4. Tác động của công nghệ 4.0 trong định hướng nghề nghiệp	7
2.2. CƠ SỞ THỰC TIỄN	9
2.2.2. Khảo sát thực trạng lựa chọn nghề nghiệp của học sinh ở trường THPT	10
2.2.3. Khảo sát thực trạng định hướng nghề nghiệp của giáo viên ở trường THPT	12
2.2.4. Thuận lợi và khó khăn trong việc áp dụng đề tài	13
2.3. MỘT SỐ BIỆN PHÁP ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP CHO HỌC SINH LỚP CHỦ NHIỆM TRONG THỜI ĐẠI CÔNG NGHỆ 4.0 TẠI TRƯỜNG THPT	14
2.3.1. Định hướng giúp cá nhân tìm hiểu năng lực bản thân	14
2.3.2. Tư vấn giúp học sinh tìm hiểu thông tin về nghề nghiệp trong thời đại 4.0	30
2.3.3. Tìm hiểu thông tin về thị trường lao động	34
2.3.4. Tổ chức các hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm cho lớp	37
2.4. HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN	41
2.5. KHẢ NĂNG ỨNG DỤNG VÀ TRIỂN KHAI	42
PHẦN 3. KẾT LUẬN	43
TÀI LIỆU THAM KHẢO	
PHỤ LỤC	

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ

I. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI

1.1. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự bùng nổ công nghệ của thế kỉ 21, rất nhiều ngành nghề bị đào thải và nhiều ngành nghề mới sẽ xuất hiện. Theo dự đoán của diễn đàn kinh tế thế giới, đến năm 2025 con người chỉ chiếm khoảng 48% lực lượng lao động, còn máy móc và thuật toán chiếm đến 52%. Cho nên việc giáo dục đơn thuần chỉ tập trung vào truyền đạt kiến thức không còn phù hợp. Để đào tạo ra nguồn nhân lực phù hợp và chủ động thích nghi với những biến đổi của thế giới tương lai, giáo dục cần có những thay đổi rõ rệt và hiệu quả hơn để tạo ra nguồn nhân lực sẵn sàng thích nghi trước mọi sự thay đổi. Vì thế giáo dục nghề nghiệp là nhu cầu thiết yếu.

1.2. Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 khẳng định “*Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”. Mục tiêu đối với giáo dục phổ thông, tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

1.3. Theo đánh giá của Tổng cục Thống kê, dù đã có những dấu hiệu phục hồi nhưng thị trường lao động nước ta vẫn chịu ảnh hưởng nặng nề từ dịch Covid-19. Các con số cụ thể như 31,8 triệu người từ 15 tuổi trở lên bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch bệnh bao gồm người mất việc, nghỉ giãn việc, giảm giờ làm... Tỷ lệ thất nghiệp của giai đoạn này cũng được xem là cao nhất trong khoảng 10 năm trở lại đây. Chính vì những lí do trên mà các bậc phụ huynh và các em học sinh cần phải lựa chọn đúng nghề nghiệp trong tương lai để có cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp mà vẫn dự phòng trường hợp dịch bệnh có những chuyển biến xấu. Việc nắm bắt được xu hướng nghề nghiệp tại Việt Nam và thế giới về nguồn nhân lực trong thời gian tới giúp người trẻ xác định đúng mục tiêu nghề nghiệp của mình góp phần tăng tỷ lệ có việc làm của giới trẻ hiện nay.

1.4. Mặc dù định hướng nghề nghiệp cho học sinh THPT vô cùng quan trọng, nhưng thực tế các tiết hướng nghiệp không được tổ chức giảng dạy bài bản như các môn học mà chỉ lồng ghép vào các tiết sinh hoạt lớp, sinh hoạt tập thể. Hầu hết giáo viên đến trường với mục đích giảng dạy và giáo dục đạo đức học sinh mà không quan tâm nhiều đến vấn đề định hướng nghề nghiệp. Nhiều phụ huynh không định hướng nghề nghiệp cho con hoặc không dựa vào năng lực, sở trường mà dựa vào “sở thích” gia đình. Nhiều học sinh lựa chọn ngành nghề theo số đông, theo bạn bè. Hệ lụy có nhiều ngành thừa nhân lực nhưng lại có rất nhiều ngành nghề không xin được việc làm sau khi tốt nghiệp.

1.5. Bản thân là những giáo viên giảng dạy và chủ nhiệm nhiều năm, chúng tôi nhận thấy nhiều bất cập trong quá trình định hướng nghề nghiệp cho học sinh THPT hiện nay. Với mong muốn góp thêm một số ý tưởng và biện pháp mới trong việc

định hướng nghề nghiệp cho học sinh THPT, chúng tôi chọn đề tài: ***“Tu vấn và định hướng nghề nghiệp cho học sinh lớp chủ nhiệm trong thời đại 4.0”***

II. NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU

- Tìm hiểu cơ sở lí luận và thực tiễn về định hướng nghề và lựa chọn nghề nghiệp trong thời đại 4.0.
- Đưa ra các giải pháp định hướng nghề cho học sinh lớp chủ nhiệm.
- Tìm hiểu thị trường lao động, phương thức xét tuyển của các trường đại học giúp HS định hướng nghề phù hợp.

III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Phương pháp nghiên cứu lí luận
- Phương pháp nghiên cứu thực tiễn
- Phương pháp xử lí thông tin

IV. ĐÓNG GÓP CỦA SÁNG KIẾN

- Phân luồng nghề nghiệp học sinh theo từng nhóm dựa vào khảo sát năng lực, sở trường, nguyện vọng học sinh sau tốt nghiệp THPT.
- Đưa ra các biện pháp tác động phù hợp với từng nhóm học sinh đã phân luồng.
- Cung cấp các thông tin về thị trường lao động, kĩ năng học tập trong thời đại 4.0 qua các tiết sinh hoạt lớp.
- Lồng ghép các tiết hướng nghiệp trong các giờ sinh hoạt dưới dạng trò chơi, hoạt động tập thể.
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, STEM, liên hệ thực tiễn trong các tiết học thuộc lĩnh vực chuyên môn.
- Chúng tôi chọn 2 lớp có mặt bằng chênh nhau về năng lực, vùng địa bàn kinh tế để mở rộng phạm vi áp dụng, khẳng định hướng đi đúng đắn và cần thiết của đề tài trên cơ sở lí luận và thực tiễn.
- Cung cấp thêm nguồn tư liệu giúp giáo viên chủ nhiệm định hướng đúng đắn nghề nghiệp cho học sinh, góp phần nâng cao hiệu quả quá trình chủ nhiệm.

V. PHẠM VI ÁP DỤNG CỦA SÁNG KIẾN

- Học sinh lớp 12A4 trường THPT Quỳnh Lưu 2 năm học 2020 - 2021
- Học sinh lớp 12A1 trường THPT Quỳnh Lưu 3 năm học 2020 - 2021

VI. CẤU TRÚC CỦA SÁNG KIẾN

Sáng kiến bao gồm 3 phần: phần mở đầu, phần nội dung, phần kết luận và kiến nghị. Trong đó nội dung sáng kiến gồm:

- Cơ sở lí luận và thực tiễn của đề tài.

- Một số biện pháp định hướng nghề nghiệp cho HS lớp chủ nhiệm trong thời đại công nghệ 4.0 tại trường THPT.
- Hiệu quả của sáng kiến thông qua thực nghiệm sư phạm.

PHẦN II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. CƠ SỞ LÝ LUẬN

2.1.1. Nguyên tắc định hướng nghề nghiệp

Định hướng nghề nghiệp là quá trình tiến hành công việc và cuộc sống một cách liên tục và có tính hệ thống. Bao gồm định hướng nghề nghiệp, xây dựng mục tiêu và phương pháp thực hiện.

Theo nghiên cứu tổng hợp, có 3 yếu tố lớn nhất ảnh hưởng tới quyết định lựa chọn ngành nghề của mỗi người. Đó là: Sở thích, khả năng và nhu cầu xã hội.



Năm nguyên tắc khoa học trong lựa chọn nghề nghiệp gồm:

* **Nguyên tắc 1:** Chọn ngành nghề phù hợp với sở thích và hứng thú của bản thân.

Theo các số liệu điều tra có liên quan thể hiện: sở thích và tỉ lệ thành công có mối liên hệ rõ rệt và tỷ lệ thuận với nhau. Do vậy, trong quá trình định hướng nghề nghiệp nhất định phải chú ý xem xét tới những đặc trưng của bản thân, trân trọng sở thích cá nhân. Để lựa chọn cho bản thân những ngành nghề hoặc công việc mà mình yêu thích.

* **Nguyên tắc 2:** Chỉ nên chọn ngành nghề mà bản thân có khả năng đáp ứng

- Năng lực phải đáp ứng được các yêu cầu của nghề nghiệp.
- Tính cách phù hợp với tính chất của lao động của nghề nghiệp.
- Sức khỏe phù hợp, đảm bảo với cường độ lao động và tính chất lao động.
- Điều kiện, hoàn cảnh gia đình đáp ứng được chi phí đào tạo, nuôi dưỡng nghề...

* **Nguyên tắc 3:** Chỉ chọn ngành, chọn nghề khi đã có hiểu biết đầy đủ về ngành/ngành

* **Nguyên tắc 4:** Không chọn nghề mà xã hội không còn nhu cầu

Xã hội hiện nay phát triển và thay đổi tương đối nhanh. Không ngừng sản sinh những nhu cầu mới. Ngành nghề, công việc mới cũng không ngừng được tái tạo. Khi định hướng nghề nghiệp nhất định phải phân tích nhu cầu xã hội, lựa chọn những thứ mà xã hội cần. Quan trọng nhất là phải có tầm nhìn xa trông rộng, có thể dự đoán được phương hướng phát triển của các ngành nghề hoặc công việc trong tương lai. Rồi mới đưa ra sự lựa chọn. Không những có nhu cầu xã hội, mà nhu cầu đó còn phải lâu dài.

* **Nguyên tắc 5:** Chọn nghề đáp ứng được những giá trị mà bản thân coi là quan trọng và có ý nghĩa.

Tóm lại, để định hướng nghề nghiệp đúng cách, hãy xác định đam mê và khả năng để chọn đúng ngành nghề có thể phát huy tốt, đồng thời cân nhắc nhu cầu việc làm của xã hội trong tương lai. Cũng nên nhớ rằng, ngành nghề hiện tại có thể ít ai biết đến nhưng trong tương lai xã hội lại rất cần.

2.1.2. Những đặc trưng trong công tác định hướng nghề nghiệp

*** Tính khả thi**

Định hướng, quy hoạch trên cơ sở căn cứ thực tế chứ không phải là ảo tưởng hay mơ ước viễn vông. Nếu không sẽ rất dễ để lỡ mất cơ hội phát triển sự nghiệp.

*** Tính logic về thời gian**

Định hướng, quy hoạch là hành động dự tính cho tương lai. Xác định mục tiêu của tương lai. Do vậy các hoạt động, mục tiêu chủ yếu khi nào tiến hành? Khi nào hoàn thành?... đều phải có trật tự và sự sắp xếp cụ thể về thời gian. Nhằm làm căn cứ giám sát và kiểm tra hành động.

*** Tính linh hoạt**

Định hướng mục tiêu nghề nghiệp trong tương lai sẽ đề cập đến nhiều nhân tố có thể thay đổi. Do vậy, định hướng kế hoạch phải có tính đàn hồi, có không gian co giãn. Nhằm tăng thêm tính linh hoạt cho định hướng, kế hoạch.

*** Tính bền vững và liên tục**

Mỗi giai đoạn phát triển trong đời người nên liên tục và xuyên suốt lẫn nhau

2.1.3. Quy trình định hướng nghề nghiệp

*** Xác định chí hướng**

Chí hướng là tiền đề cơ bản cho một sự nghiệp thành công. Không có chí hướng, sự thành công của sự nghiệp sẽ không biết nên bắt đầu từ đâu. Lập chí, lập nghiệp là xuất phát điểm trong cuộc đời mỗi người. Nó phản ánh lý tưởng, tầm nhìn, cảm xúc, tâm trạng và giá trị quan của một con người. Ảnh hưởng tới mục tiêu phấn đấu và thành tựu lớn nhỏ của mỗi người.

Do vậy, trong quá trình định hướng nghề nghiệp, đầu tiên cần phải xác lập chí hướng. Đây là điểm mấu chốt quan trọng trong việc xây dựng định hướng nghề nghiệp. Đồng thời cũng là điểm mốc khởi đầu quan trọng nhất trong công tác định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

*** Tự đánh giá, nhận xét bản thân**

Mục đích của việc tự đánh giá nhận xét bản thân là để nhận biết và tìm hiểu về chính bản thân mình. Bởi chỉ khi hiểu rõ về bản thân mới có thể đưa ra những sự lựa chọn chính xác về nghề nghiệp cho chính mình. Do vậy, việc tự đánh giá, nhận xét bản thân là một trong những bước cần phải làm trong quá trình định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

Thông thường, việc tự đánh giá, nhận xét bản thân bao gồm sở thích, sở trường, tính cách, kiến thức, khả năng, trí tuệ, năng lực quản lý tổ chức, năng lực điều hành và khả năng hoạt động của bản thân.

* Đánh giá cơ hội

Đánh giá cơ hội chủ yếu là việc đánh giá tác động ảnh hưởng của các loại điều kiện môi trường đối với sự phát triển nghề nghiệp của bản thân. Mỗi người đều ở trong một điều kiện môi trường nhất định. Rời xa khỏi môi trường đó liền sẽ không thể sinh tồn và trưởng thành được.

Do vậy, trong quá trình định hướng nghề nghiệp cho bản thân trong tương lai, cần phải phân tích các đặc điểm về điều kiện môi trường, tình hình thay đổi, phát triển của môi trường, mối quan hệ giữa bản thân và môi trường, địa vị của bản thân trong môi trường đó, yêu cầu mà môi trường đặt ra đối với bản thân là gì? Và những điều kiện có lợi và bất lợi của môi trường đối với bản thân...

Chỉ khi tìm hiểu một cách đầy đủ những nhân tố điều kiện môi trường này, mới có thể tránh được cái hại giành được cái lợi trong điều kiện môi trường phức tạp. Khiến công tác định hướng nghề nghiệp trong tương lai của bạn càng có nhiều ý nghĩa thực tế hơn.

Các nhân tố đánh giá tổ chức môi trường bao gồm: chiến lược phát triển tổ chức, nhu cầu về nguồn tài nguyên, nguồn nhân lực, cơ hội nâng cấp và phát triển...

* Xác định mục tiêu

Xây dựng mục tiêu là trọng tâm nòng cốt trong việc định hướng nghề nghiệp. Sự nghiệp thành hay bại phần lớn được quyết định bởi có mục tiêu chính xác và phù hợp hay không? Sự nghiệp không có mục tiêu chẳng khác nào mò kim đáy biển. Chẳng khác nào bị lạc giữa sa mạc mênh mông, không có phương hướng, không biết mình nên đi về hướng nào.

Chỉ khi xây dựng, xác định được mục tiêu đúng đắn mới có hướng phấn đấu rõ ràng. Giống như ngọn hải đăng giữa biển, soi đường dẫn lối, giúp bạn tránh khỏi những khu vực nước sâu, đá ngầm nguy hiểm. Để hướng tới thành công.

* Xây dựng kế hoạch hành động sau khi đã xác định mục tiêu, hành động trở thành khâu quan trọng

Những hành động không đạt mục tiêu sẽ không thể thực hiện được mục tiêu. Càng không thể nói đến sự nghiệp thành công được. Hành động ở đây là chỉ những phương pháp cụ thể để thực hiện mục tiêu. Chủ yếu bao gồm các phương pháp trong công việc, đào tạo, giáo dục, thay đổi vị trí công việc...

Tất cả đều phải được kế hoạch cụ thể và phương pháp hóa rõ ràng. Đồng thời những kế hoạch này phải hết sức chi tiết, để tiện cho việc giám sát kiểm tra sau này.

* Đánh giá và sửa đổi

Có những nhân tố thay đổi có thể dự đoán trước được. Nhưng có những nhân tố thay đổi lại không thể lường trước. Do vậy, muốn định hướng sự nghiệp có hiệu quả hơn, bạn cần phải không ngừng đánh giá và sửa đổi định hướng, kế hoạch của mình.

Nội dung đánh giá và sửa đổi bao gồm: lựa chọn lại nghề nghiệp, lựa chọn lại lộ trình, sửa đổi mục tiêu cuộc đời, thay đổi phương pháp tiến hành và kế hoạch thực hiện...

2.1.4. Tác động của công nghệ 4.0 trong định hướng nghề nghiệp

Công nghiệp 4.0 là quá trình tích hợp tất cả các công nghệ thông minh để tối ưu hóa quy trình và phương thức sản xuất, kinh doanh.

a. Yếu tố cốt lõi của kỹ thuật số trong công nghiệp 4.0

* *Trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI)*: Được hiểu như một ngành của khoa học máy tính liên quan đến việc tự động hóa các hành vi thông minh. AI là trí tuệ do con người lập trình tạo nên với mục tiêu giúp máy tính có thể tự động hóa các hành vi thông minh như con người. Cụ thể, trí tuệ nhân tạo giúp máy tính có được những trí tuệ của con người như: biết suy nghĩ và lập luận để giải quyết vấn đề, biết giao tiếp do hiểu ngôn ngữ, tiếng nói, biết học và tự thích nghi. v.v...

Hiện nay, trí tuệ nhân tạo đã được áp dụng nhiều hơn trong các lĩnh vực như y học, kinh tế, quân sự, các ngành kỹ thuật cũng như trong các trò chơi điện tử và phần mềm máy tính thông dụng.

* *Vạn vật kết nối (Internet Of Things - IoT)*: Mỗi đồ vật, con người được định danh riêng và có khả năng truyền tải, trao đổi những dữ liệu, thông tin thông qua một mạng Internet mà không phụ thuộc vào khả năng tương tác giữa người với người hoặc người với thiết bị máy tính. IoT đã phát triển từ sự hội tụ của công nghệ không dây, công nghệ vi cơ điện tử và Internet. Nói đơn giản là một tập hợp các thiết bị có khả năng kết nối với nhau, với Internet và với thế giới bên ngoài để thực hiện một công việc nào đó.

Trong những năm vừa qua, IoT được ứng dụng nhiều trong thực tiễn, điển hình các ngành nghề chế tạo máy, chăm sóc sức khỏe, nhà thông minh...

* *Dữ liệu lớn (Big Data)*: Là tài sản thông tin, mà những thông tin này có khối lượng dữ liệu lớn, tốc độ cao và dữ liệu đa dạng, đòi hỏi phải có công nghệ mới để xử lý hiệu quả nhằm đưa ra được các quyết định hiệu quả, khám phá được các yếu tố ẩn sâu trong dữ liệu và tối ưu hóa được quá trình xử lý dữ liệu”.

* *Điện toán đám mây (Cloud)*: Là việc sử dụng các dịch vụ như nền tảng phát triển phần mềm, máy chủ, lưu trữ và phần mềm qua internet, thường được gọi là đám mây. Data mining biến dữ liệu thô thành cái nhìn sâu sắc để đưa ra quyết định kinh doanh tốt hơn.

b. Tác động của công nghiệp 4.0 lên đời sống và định hướng nghề nghiệp

Công nghiệp 4.0 giờ đây không chỉ được coi là xu hướng hiện đại mà xem nó như cuộc cách mạng mang nhiều cơ hội phát triển kinh tế - xã hội. Một số ngành nghề cũng có những sự thay đổi khi công nghiệp 4.0 xuất hiện:

Y tế: Đây là lĩnh vực có sự thay đổi đột phá hơn nhờ vào công nghiệp 4.0. Nhờ vào các ứng dụng hiện đại, các bệnh viện có thể dễ dàng quản lý, lưu trữ hồ sơ bệnh án, nhiều ca mổ thành công nhờ có sự trợ giúp của các robot.

Nông nghiệp: Giờ đây, các trang trại đã thay đổi phương thức sản xuất kinh doanh, áp dụng nhiều công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng tốt hơn và giảm thiểu chi phí. Các trang trại có thể dùng điện thoại di động để điều chỉnh cho việc tưới tiêu... Các trang trại kỹ thuật số cũng đang là mục tiêu lớn cho ngành nông nghiệp.

Công nghiệp: Các nhà máy đã chuyển đổi một số quy trình sản xuất đơn giản sử dụng tay chân sang máy móc tự động. Công nghiệp 4.0 có thể tạo các nhà máy thông minh, làm việc với nhau thông qua internet giúp cải thiện năng suất, kiểm soát và quản lý công việc tốt hơn.

Công nghệ phần mềm: Hiện nay có nhiều ứng dụng, phần mềm giúp con người dễ dàng sử dụng và thuận tiện hơn khi làm việc, sinh hoạt hằng ngày. Ví dụ như: ứng dụng đặt xe, đặt đồ ăn, ví điện tử...

Tài chính-kế toán: Trong nền công nghiệp 4.0, mạng máy tính đã kết nối hệ sinh thái tài chính-kế toán một cách thống nhất và gần như hoạt động liên tục. Nhờ sự ảnh hưởng của các công nghệ hiện đại như lưu trữ dữ liệu lớn, kết nối vạn vật, điện toán đám mây... giúp các doanh nghiệp định hình lại quy mô kinh doanh, sử dụng phương thức thanh toán điện tử, áp dụng hóa đơn điện tử... hướng tới xây dựng công tác chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

Đối với con người, công nghiệp 4.0 đòi hỏi sự nhận thức và hành động của họ. Những kế toán viên sẽ phải nỗ lực học tập, nâng cao trình độ, ứng dụng những tiến bộ về các kỹ thuật công nghệ thông tin trong chuyên môn đầy mạnh năng suất và chất lượng công việc.

2.2. CƠ SỞ THỰC TIỄN

2.2.1. Giáo dục hướng nghiệp là một phần quan trọng của chương trình Giáo dục phổ thông

Kế hoạch hoạt động hướng nghiệp ở trường THPT đưa vào chương trình cả 3 khối lớp với thời lượng 1 tiết / tháng (9 tiết /năm) được thống kê cụ thể ở bảng sau:

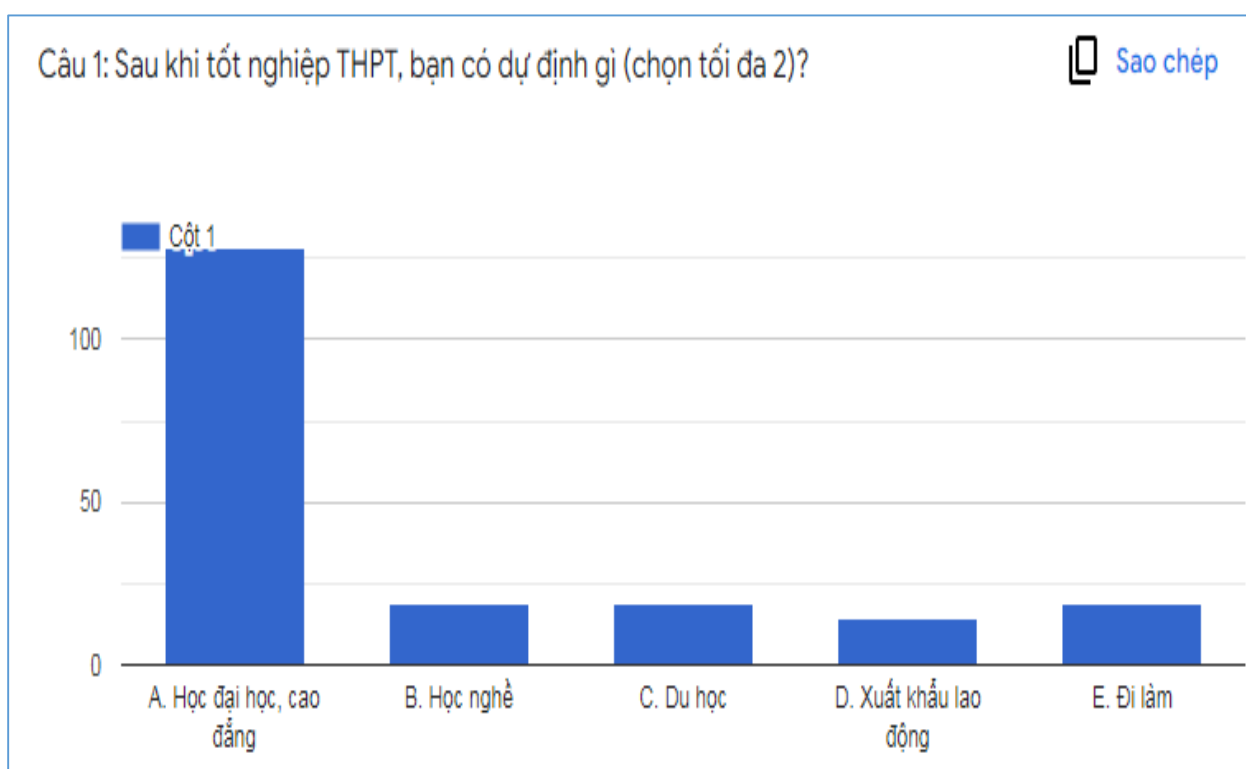
Thứ tự	Khối 10	Khối 11	Khối 12
1	Em thích nghề gì	Tìm hiểu một số nghề thuộc các ngành GTVT và Địa chất	Định hướng phát triển KT – XH của địa phương và đất nước
2	Năng lực nghề nghiệp và truyền thống nghề nghiệp gia đình	Tìm hiểu một số nghề thuộc lĩnh vực kinh doanh, nghiệp vụ	Những điều kiện để thành đạt trong nghề
3	Tìm hiểu nghề dạy học	Tìm hiểu một số nghề thuộc ngành năng lượng, BCVT và CNTT	Tìm hiểu hệ thống đào tạo THCN và dạy nghề ở TW và ĐP
4	Vấn đề giới trong chọn nghề	Tìm hiểu một số nghề thuộc lĩnh vực an ninh, Quốc phòng.	Tìm hiểu hệ thống đào tạo ĐH và CĐ
5	Tìm hiểu một số nghề thuộc lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp	Giao lưu với những gương vượt khó, điển hình về SX, kinh doanh giỏi.	Tư vấn chọn nghề
6	Tìm hiểu một số nghề thuộc các ngành Y và Dược	Nghề nghiệp với nhu cầu thị trường lao động	Hướng dẫn HS chọn nghề và làm hồ sơ tuyển sinh
7	Tìm hiểu thực tế một số đơn vị SX CN hoặc NN (Giới thiệu qua sách, website...)	Tôi muốn đạt được ước mơ	Thanh niên lập thân, lập nghiệp

8	Tìm hiểu một số nghề thuộc ngành Xây dựng	Tham quan trường ĐH, CĐ, THCN, dạy nghề (qua sách west, sách...)	Tham quan trường ĐH, CĐ, THCN, dạy nghề (qua sách west, sách...)
9	Nghề tương lai của tôi	Tham quan trường ĐH, CĐ, THCN, dạy nghề (qua sách west, sách...)	Tham quan trường ĐH, CĐ, THCN, dạy nghề (qua sách west, sách...)

Mặc dù đã có kế hoạch hướng nghề nghiệp cụ thể, chi tiết ở các khối lớp THPT nhưng thực tế các tiết hướng nghiệp không được tổ chức giảng dạy bài bản như các môn học mà chỉ lồng ghép vào các tiết sinh hoạt lớp, sinh hoạt tập thể. Hầu hết giáo viên đến trường với mục đích giảng dạy và giáo dục đạo đức học sinh mà không quan tâm nhiều đến vấn đề định hướng nghề nghiệp. Nhiều phụ huynh không định hướng nghề nghiệp cho con hoặc không dựa vào năng lực, sở trường mà dựa vào “sở thích” gia đình. Nhiều học sinh lựa chọn ngành nghề theo số đông, theo bạn bè. Hệ lụy có nhiều ngành thừa nhân lực nhưng lại có rất nhiều ngành nghề không xin được việc làm sau khi tốt nghiệp.

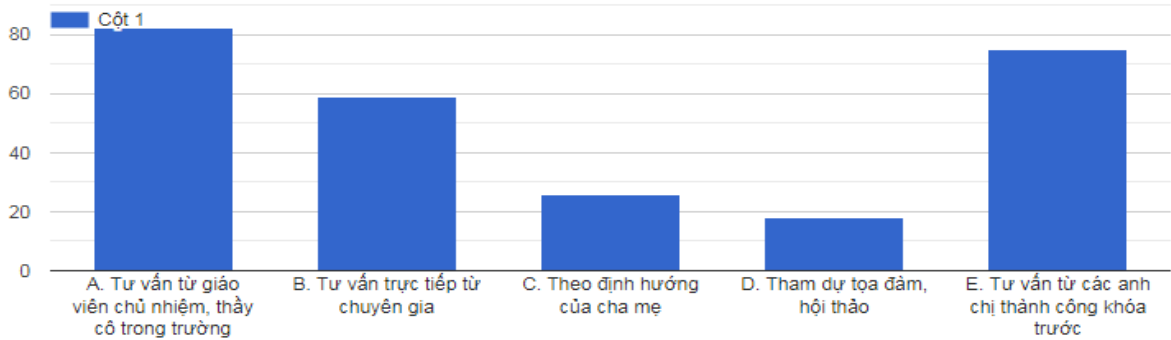
2.2.2. Khảo sát thực trạng lựa chọn nghề nghiệp của học sinh ở trường THPT

Để tìm hiểu về thực trạng lựa chọn nghề nghiệp của HS ở trường THPT sau khi tốt nghiệp, chúng tôi tiến hành khảo sát 150 HS 12 thuộc 2 trường THPT Quỳnh Lưu 2, Quỳnh Lưu 3 trên *Google Form*. Nội dung khảo sát được trình bày ở **PHỤ LỤC 1**. Kết quả thu được như sau:



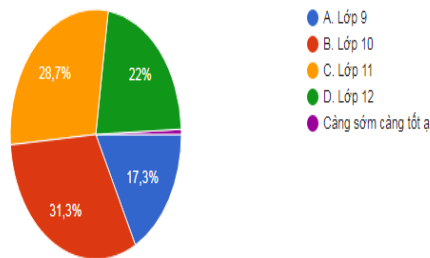
Câu 2: Bạn muốn được hỗ trợ định hướng nghề nghiệp như thế nào?

Sao chép



Câu 3: Theo em, định hướng và lựa chọn nghề nghiệp cần xác định từ thời gian nào là phù hợp?

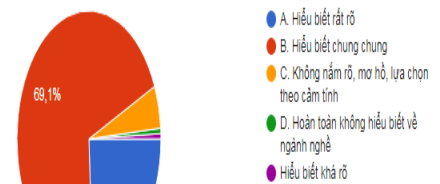
150 câu trả lời



Câu 5: Mức độ hiểu biết về ngành học và cơ hội nghề nghiệp của ngành?

Sao chép

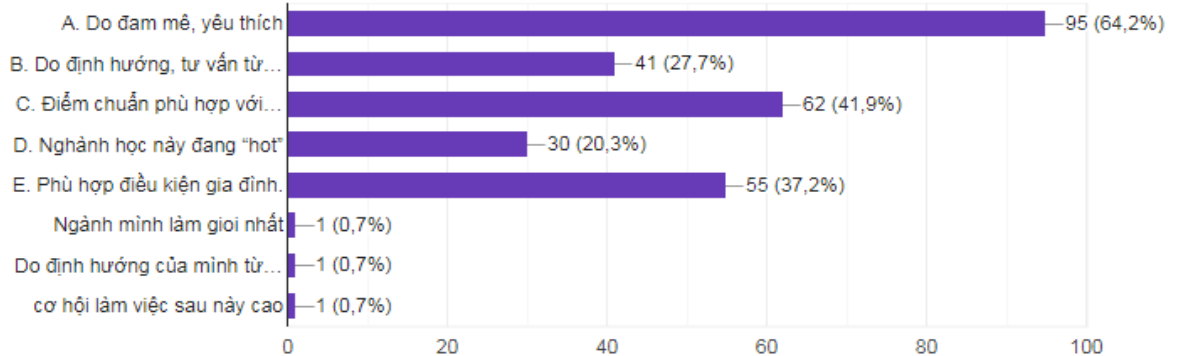
149 câu trả lời



Câu 4: Lý do bạn lựa chọn ngành nghề theo học (Có thể lựa chọn nhiều phương án)

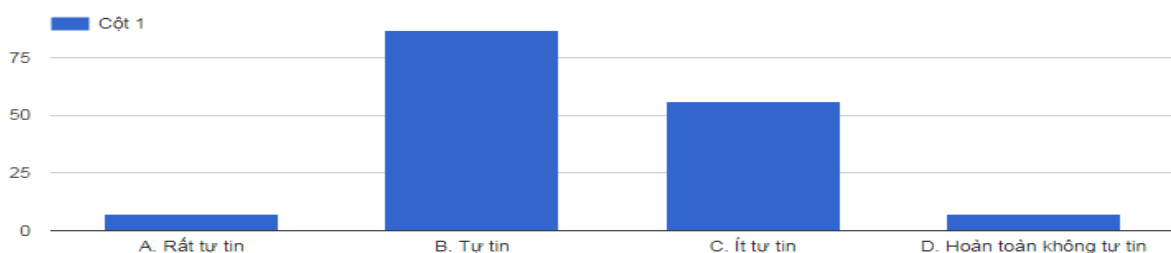
Sao chép

148 câu trả lời



Câu 6: Mức độ tự tin về năng lực bản thân khi theo học ngành?

Sao chép



Qua kết quả khảo sát cho thấy tỉ lệ GV chủ nhiệm thường xuyên tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho HS và có trách nhiệm trong việc phối hợp với gia đình, nhà trường, địa phương để tìm hiểu nguồn nhân lực giúp HS định hướng nghề nghiệp trong tương lai chiếm tỉ lệ cao. Tuy nhiên, các hình thức định hướng nghề như: Lồng ghép bài dạy hướng nghiệp trong tiết sinh hoạt lớp, tổ chức cho HS tìm hiểu ngành nghề tại địa phương hay lập kế hoạch học tập của HS phù hợp với định hướng nghề nghiệp chưa bao giờ hoặc đôi khi mới thực hiện. Điều đó cho thấy cần phải xây dựng kế hoạch đồng bộ giữa địa phương, nhà trường, giáo viên chủ nhiệm để việc định hướng nghề nghiệp cho HS đạt hiệu quả cao.

2.2.4. Thuận lợi và khó khăn trong việc áp dụng đề tài

a. Thuận lợi

- Các trường THPT trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức việc phân luồng học sinh phổ thông cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh và trong cộng đồng.

- Công tác tư vấn hướng nghiệp được thực hiện bằng nhiều hình thức: lồng ghép vào các buổi sinh hoạt lớp, các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp và một số môn học...

- Trường còn khơi dậy tinh thần trách nhiệm của đội ngũ giáo viên, để mỗi thầy, cô giáo là một tư vấn hướng nghiệp thực sự hiệu quả cho học sinh, đồng thời tổ chức tìm hiểu nguyện vọng, năng lực, khối thi mà học sinh quan tâm để kịp thời tư vấn, lựa chọn ngành, nghề phù hợp, tránh vì thiếu sự hiểu biết mà đăng ký ngành, nghề theo cảm tính.

- Phối hợp giữa nhà trường và các trung tâm, trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các tổ chức chính trị xã hội, các doanh nghiệp trong xây dựng chương trình, tài liệu, tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động dạy nghề phổ thông, các câu lạc bộ để phát triển năng khiếu góp phần định hướng nghề nghiệp cho học sinh; tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp.

b. Khó khăn

* Yếu tố khách quan:

- Nội dung công tác hướng nghiệp ở trường THPT còn nặng về lí thuyết mà yếu về thực hành kỹ năng.

- Giáo viên chưa quan tâm, chú trọng tạo điều kiện mở ra nhiều những gợi ý định hướng trong nghề nghiệp cho học sinh.

- Do ảnh hưởng mạnh của các phương tiện thông tin đại chúng với rất nhiều ngành nghề khiến cho học sinh hoang mang và khó có thể lựa chọn một ngành nghề phù hợp với bản thân.

- Từ phía gia đình, thực tế cho thấy hiện nay vẫn còn không ít phụ huynh học sinh áp đặt nghề nghiệp trong tương lai mà không cho con cái quyền tự quyết tương lai của mình.

* Yếu tố chủ quan:

- Đa số các em vẫn có suy nghĩ phải thi và học các trường đại học top trên, ít học sinh nghĩ đến thi cao đẳng hay nghề.

- Một số học sinh còn dự định cùng một lúc hai đến ba khối thi khác nhau: A, B hay A, D.

- Một số em có hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng vẫn muốn tiếp tục con đường học vấn sau tốt nghiệp THPT, thì phải chọn trường học, nghề học nào cho phù hợp?

- Một số PHHS còn có tư tưởng chưa đúng, có ý cho các em đi làm công nhân mà không cần qua đào tạo nghề .

- Lịch học của học sinh khá dày đặc và có một số điều kiện khách quan nên rất khó cho giáo viên khi muốn tổ chức các buổi đi tìm hiểu thực tế về nghề nghiệp cho học sinh.

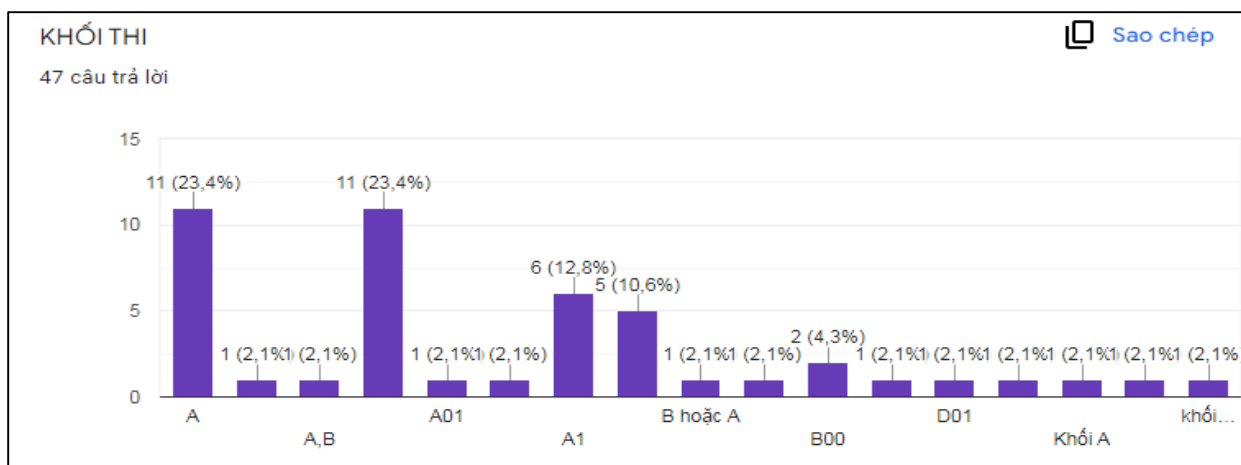
- Học sinh chưa xác định được rõ sự cần thiết của công tác định hướng nghề nghiệp đối với việc lựa chọn ngành nghề trong tương lai hay do bản thân chưa có nhiều những kiến thức kinh nghiệm liên quan đến các ngành nghề xã hội.

- Ngoài ra, các em chưa có sự quan tâm đúng mức đến việc định hướng nghề nghiệp của cá nhân, chưa chủ động tìm hiểu về thông tin, yêu cầu của nghề nghiệp,...

2.3. MỘT SỐ BIỆN PHÁP ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP CHO HỌC SINH LỚP CHỦ NHIỆM TRONG THỜI ĐẠI CÔNG NGHỆ 4.0 TẠI TRƯỜNG THPT

2.3.1. Định hướng giúp cá nhân tìm hiểu năng lực bản thân

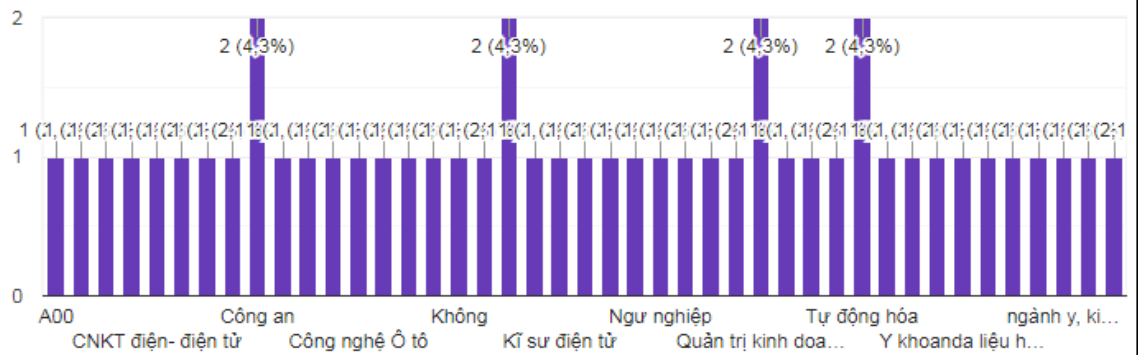
Chúng tôi khảo sát HS lớp chủ nhiệm trong thời điểm đầu kì 1 về ngành dự thi, khối thi và một số mong muốn đối với GV, phụ huynh, dự kiến sau tốt nghiệp THPT. Kết quả thu được như sau:



NGÀNH DỰ KIẾN

Sao chép

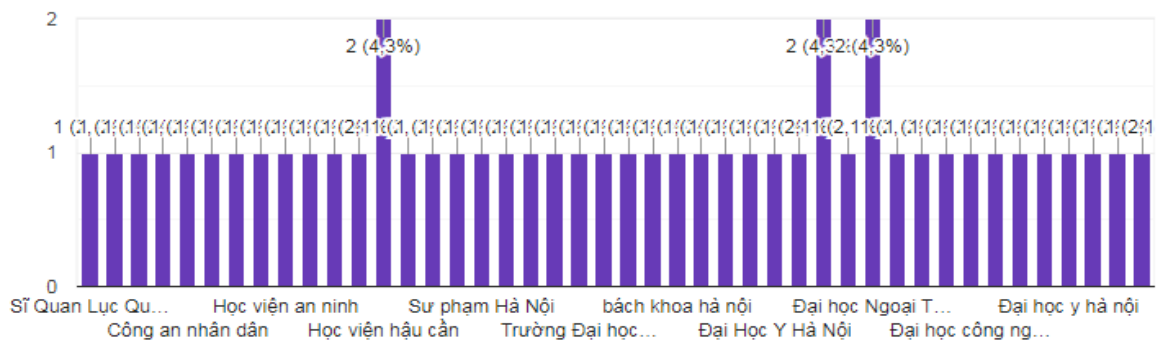
47 câu trả lời



TRƯỜNG DỰ KIẾN

Sao chép

47 câu trả lời



YÊU CẦU ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN

29 câu trả lời

Tạo điều kiện tốt nhất cho em theo học khối B

Tăng số buổi học thêm môn Tiếng Anh .

không có

em mong thầy cô tích cực giảng dạy và cho nhiều bài tập khó và hay

Dạy cho học sinh các kiến thức hướng tới kì thi THPT quốc gia

em chỉ muốn cô dạy văn thư thư cho bọn em ,đừng gây áp lực về môn văn quá ạ

Hi vọng thầy cô giúp đỡ em tring quá trình luyện thi

Giáo viên phụ trách môn Văn nên giảm yêu cầu về nội dung bài học và yêu cầu điểm số cũng như yêu cầu chất lượng kiến thức của lớp.

YÊU CẦU ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN

29 câu trả lời

Ko có

Những môn không trong khối thì có thể thoải mái và hoạt động nhóm để lấy điểm là chính .Đặc biệt môn văn nên thoải mái không nhất thiết phải có vở soạn

tập trung dạy và ôn kĩ khối thi, còn khối không thi nhẹ nhàng và không đặt nặng vấn đề về điểm số lên học sinh

Không có

Không ạ

KO YÊU CẦU GÌ THÊN

Thêm buổi học thêm môn Sinh Học trên trường

không

YÊU CẦU ĐỐI VỚI PHỤ HUYNH

25 câu trả lời

Hy vọng bố mẹ sẽ ủng hộ con

giúp đỡ về mặt tinh thần,....

Ủng hộ con trong việc học

Không có

Ko có

Thoải mái không nên áp đặt mà để con theo ngành mình thích

tạo môi trường thoải mái về vật chất và tinh thần cho con tập trung học, ủng hộ hoặc có thể góp ý kiến về nguyện vọng, không đặt nặng vấn đề và bắt buộc con.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGHỆ AN

TRƯỜNG THPT QUỲNH LƯU 3

PHIẾU THĂM DÒ DỰ KIẾN SAU TỐT NGHIỆP CỦA HỌC SINH LỚP 12A1

TT	Họ và Tên	Dự kiến sau khi tốt nghiệp THPT	TT	Họ và Tên	Dự kiến sau khi tốt nghiệp THPT
1	Hồ Hoài Anh	học đại học	24	Nguyễn Hữu Phong	học đại học
2	Thái Bá Anh	học đại học	25	Hồ Thị Phương	học đại học
3	Vũ Thị Ngọc Ánh	đi học	26	Hồ Thị Liên Phương	học đại học
4	Bùi Tấn Bình	học đại học	27	Hồ Văn Quang	học đại học
5	Hồ Văn Cảnh	học đại học	28	Lý Ngọc Quán	học đại học
6	Hồ Hữu Chung	học đại học	29	Trần Thị Thanh Tâm	học đại học
7	Trương Trần Cường	học đại học	30	Phạm Thị Thương	học đại học
8	Hồ Thị Linh Dung	học đại học	31	Hồ Thị Thu Trang	học đại học
9	Hồ Ngọc Đại	học đại học	32	Nguyễn Huyền Trang	đi làm
10	Lê Văn Đức	học đại học	33	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	học đại học
11	Trần Ngọc Hà	đi học	34	Hồ Thị Trinh	học đại học
12	Nguyễn Ngọc Hải	học đại học	35	Bùi Hữu Anh Tuấn	học đại học
13	Trương Đắc Hoàng	học đại học	36	Hồ Hữu Tuấn	đi học
14	Đinh Thị Hồng	học đại học	37	Nguyễn Bá Tuấn	học đại học
15	Trần Kim Huệ	học đại học	38	Tô Duy Tứ	học đại học
16	Nguyễn Dương Kha	học đại học	39	Trần Tuấn Việt	học đại học
17	Hồ Thị Khánh Linh	học đại học	34	Hồ Đức Vinh	học đại học
18	Hồ Cảnh Lực	học đại học	41	Nguyễn Văn Vinh	học đại học
19	Hồ Thị Ly	học đại học	42	Bùi Nguyễn Thảo Vy	học đại học
20	Nguyễn Đức Mạnh	học đại học	43	Hồ Thị Hải Yến	học đại học
21	Hồ Thị Trà My	học đại học			
22	Hồ Thị Hồng Nhung	đi học			
23	Hồ Chí Nhật Ninh	học đại học			

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGHỆ AN
TRƯỜNG THPT QUỲNH LƯU 2

PHIẾU THĂM ĐÓ DỰ KIẾN SAU TỐT NGHIỆP CỦA HỌC SINH LỚP: 12A4

TT	Họ và tên	Dự kiến sau tốt nghiệp	TT	Họ và tên	Dự kiến sau tốt nghiệp
1	Nguyễn Cảnh An	ĐH	22	Đậu Đức Mạnh	
2	Vũ Văn An	ĐH	23	Nguyễn Đình Ngoan	Đại học Y Khoa Vinh
3	Lê Văn Ánh	ĐH	24	Nguyễn Đình Ngọc	Đại học Kinh tế Vinh
4	Nguyễn Công Bình	ĐH	25	Hồ Đình Phú	ĐH
5	Đậu Thị Linh Chi	Học nghề	26	Hồ Thị Hà Phương	Đại học Y Khoa Vinh
6	Phan Văn Chiến	XKLD	27	Nguyễn Thị Phương	Đại học Kinh tế Vinh
7	Hồ Sĩ Chương	ĐH	28	Nguyễn Đình Quyền	Học nghề
8	Lê Tiến Đạt	ĐH	29	Nguyễn Đình Quyết	Đại học Y Khoa Vinh
9	Nguyễn Đình Diệt	ĐH	30	Hồ Hữu Tài	Đại học Kinh tế Vinh
10	Hồ Bá Đông	Học nghề	31	Nguyễn Công Tiên	Học nghề
11	Nguyễn Thị Hào	ĐH	32	Nguyễn Thị Trang	Đại học
12	Hồ Sĩ Hiệp	Học nghề	33	Phan Thị Hà Trang	Đại học
13	Nguyễn Đình Hiệu	ĐH	34	Lê Thị Ngọc Trâm	Đại học
14	Nguyễn Thị Phương Hoa	XKLD	35	Lê Văn Triều	Đại học Kinh tế Vinh
15	Nguyễn Văn Hoà	XKLD	36	Đặng Ngọc Trọng	Đại học
16	Nguyễn Đình Hoàn	Đại học	37	Đậu Đức Trung	Học nghề
17	Nguyễn Xuân Hoàng	Đại học Vinh	38	Phan Thanh Tú	XKLD
18	Nhữ Xuân Kiên	Học nghề	39	Hồ Tuấn	Đại học Kinh tế Vinh
19	Nguyễn Bá Lâm	Học nghề	40	Đào Văn Việt	Đại học Vinh
20	Vũ Văn Linh	Đại học			
21	Nguyễn Công Lưu	Đại học Vinh			

GVCN

- DH: 29/40
 - Nghề: 4/40
 - XKLD: 6/40
 (Quản lý: 4, Kinh tế: 1, KT (BK): 1, Y: 3)

Vũ Thị Phương

Thông qua kết quả khảo sát lớp chủ nhiệm, dựa vào năng lực, sở trường, sở thích, hoàn cảnh gia đình của từng học sinh đặc biệt phối hợp cùng với gia đình, chúng tôi chia HS theo từng nhóm năng lực và đề ra các biện pháp tương ứng với từng nhóm. Đặc biệt chúng tôi chú trọng đến một số HS chọn nhóm năng lực chưa phù hợp và tác động để các em có thể lựa chọn nghề nghiệp phù hợp sau khi tốt nghiệp THPT. Cụ thể:

2.3.1.1. Nhóm có năng lực nổi trội về năng khiếu



Hiếu – Thích hát



Chương – Đội trưởng đội bóng



Lâm – Đam mê thể thao, võ thuật

Nhóm năng khiếu 12A4



Tuấn – Vẽ là sở thích



Đông – Mơ ước thành ca sĩ



Hà Trang – Thiết kế thời trang

Trong nhóm này có 1 số em năng lực học tập tốt, lựa chọn thi đại học, xem các hoạt động phong trào là niềm vui giải trí sau những giờ học căng thẳng. Tuy nhiên nhiều gia đình có tâm lí con học lớp 12 nên phải dành toàn bộ thời gian cho việc học, bỏ hết tất cả hoạt động phong trào. Vai trò của giáo viên chủ nhiệm là tư vấn để các em hài hòa giữa việc học và hoạt động phong trào. Ngoài ra, giáo viên chủ nhiệm còn là cầu nối giúp phụ huynh hiểu và tạo điều kiện để con mình có thể theo đuổi sở thích và khả năng lựa chọn nghề nghiệp.

a. Biện pháp

Với mục đích để HS phát triển năng lực, sở trường về các môn năng khiếu của mình, định hướng lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai và nâng cao hoạt động phong trào của lớp. Đối với HS nhóm có năng lực nổi trội về năng khiếu, chúng tôi đề xuất và tiến hành một số biện pháp tác động như sau:

* Nâng cao nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc tham gia hoạt động phong trào với học sinh và phụ huynh học sinh.

- *Đối với phụ huynh:*

+ Trao đổi với PHHS nội dung các phong trào, ý nghĩa và mục đích của các hoạt động đó; nêu rõ tình hình của lớp chủ nhiệm và những nội dung cần sự phối hợp giữa CMHS với nhà trường.

+ Trực tiếp trao đổi thêm tình hình của các đối tượng cần quan tâm với cha mẹ các em.

- *Đối với học sinh:*

Trong giờ sinh hoạt lớp, GVCN cần dành thời gian để trao đổi, giảng giải giúp các em hiểu lợi ích, ý nghĩa của việc tham gia các phong trào như:

+ Rèn luyện kỹ năng quan sát, cách ứng xử giao tiếp, cách tổ chức sắp xếp công việc cá nhân...

+ Được trải nghiệm kỹ năng sống, tăng cường vốn hiểu biết xã hội và trưởng thành hơn.

- Nêu gương các anh chị khóa trước,...

* Xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ

Căn cứ vào kế hoạch, nhiệm vụ năm học của BGH, BCHCĐ, Đoàn trường và tình hình thực tiễn xác định các hoạt động phong trào thường xuyên, hoạt động phong trào trọng tâm để xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ.

* Lồng ghép các hoạt động phong trào trong các giờ sinh hoạt lớp

- Tổ chức các hoạt động để phát triển năng lực cho học sinh như: thi thuyết trình theo chủ đề, làm thiệp chúc mừng, làm món ăn, tổ chức các trò chơi...

- Trong buổi họp phụ huynh, GVCN trình chiếu các video, hình ảnh ghi lại các hoạt động khi học sinh của lớp tham gia.

* Động viên HS tích cực tham gia các hoạt động phong trào trong các đợt thi đua của trường

- GVCN nắm được mục tiêu của đợt thi, nội dung thi đua, thời gian, thể lệ ...

- Hướng học sinh chú trọng đầu tư những nội dung mà lớp có nguồn tiềm năng, động viên nhiều HS cùng tham gia.

- GVCN phải luôn luôn theo sát, động viên học sinh, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp nhất với tình hình cụ thể...

- Đánh giá kết quả đạt được

* Một số điểm cần lưu ý trong quá trình áp dụng các biện pháp nhóm có năng lực nổi trội về năng khiếu

- Không nên áp đặt học sinh phải đạt được thành tích cao để học sinh không bị cảm giác lo lắng, áp lực.

- Tìm sự giúp đỡ bên ngoài tập thể như: hội cha mẹ học sinh của lớp, cựu HS.

- Thông qua các hoạt động giới thiệu các hạt nhân hoạt động phong trào cho Đoàn trường như: CLB nhảy, múa, hát, vẽ...

b. Một số hình ảnh minh họa cho hoạt động phong trào của lớp



c. Kết quả đạt được

Với các biện pháp đã thực hiện đối với nhóm HS có năng khiếu, chúng tôi thu được những kết quả như sau:

- Lớp 12A1 đạt giải nhất bóng đá nam
- Lớp 12A4 giải ba cuộc thi văn nghệ chào mừng ngày 20/11
- Lớp 12A4 đạt giải khuyến khích cuộc thi thiết kế áo dài từ vật liệu tái chế
- Lớp 12A1 đạt giải nhất cuộc thi thiết kế tranh từ vật liệu có sẵn
- Lớp 12A4 có HS tham gia, đạt giải trong kì thi hội thao Quốc phòng của tỉnh.

2.3.1.2. Nhóm HS có xu hướng lựa chọn các trường đại học, cao đẳng sau khi tốt nghiệp THPT.

Đối với lớp chủ nhiệm, chúng tôi thống kê cụ thể từng HS và chia theo năng lực học tập. Bao gồm:

a. Nhóm HS có nguyện vọng thi ĐH, cao đẳng nhưng lực học còn hạn chế.

* Biểu hiện cụ thể từng HS và biện pháp giáo dục, định hướng nghề nghiệp theo bảng sau:

STT	Họ và tên	Biểu hiện	Dự kiến sau tốt nghiệp THPT	Biện pháp giáo dục và định hướng nghề
1	Nguyễn Công Lưu	<ul style="list-style-type: none">- Có đánh nhau, xích mích với bạn- Thường xuyên chia sẻ những trang facebook mang tính chất không lành mạnh- Hay chơi với 1 số thành phần bỏ học- Thường xuyên đi học muộn, trèo tường.- Vi phạm nội qui của trường, lớp.- Có ý định bỏ học	Đại học vinh	<ul style="list-style-type: none">- Nhắn tin riêng trao đổi, hỏi han- Động viên, an ủi, chia sẻ và nhắc nhở- Liên hệ gia đình, người thân cùng giáo dục- Phối hợp với cán bộ lớp cùng tâm sự, động viên- Định hướng của GV và gia đình là học nghề sau tốt nghiệp THPT.

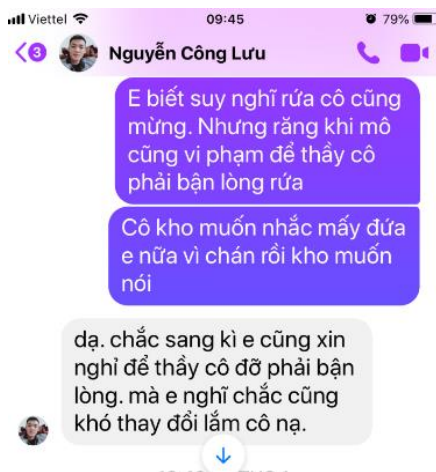
2	Nguyễn Xuân Hoàng	Hay nói chuyện, nói ngang trong lớp, vi phạm về sơ vin, đồng phục, đi học muộn, ngủ gục thường xuyên. Lực học trung bình.	Đại học Vinh	<ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi, nhắc nhở - Nếu vi phạm tiếp sẽ mời phụ huynh - Xếp chỗ ngồi tránh việc nói chuyện với bạn bè làm mất trật tự giờ học. <p>- Định hướng của GV và gia đình là học nghề hoặc xuất ngũ sau tốt nghiệp THPT.</p>
3	Đào Văn Việt	<p>Thường xuyên ngủ trong lớp, làm việc riêng trong giờ, vi phạm nội quy của trường, lớp.</p> <p>Có hiện tượng hút thuốc lá, chơi thân với nhóm bạn Lưu, Hoàng, Mạnh.</p>	Đại học Vinh	<ul style="list-style-type: none"> - Nhắn tin trao đổi riêng - Khuyến bảo thay đổi phương pháp học - Xếp chỗ ngồi phía trên gần bàn GV để dễ quản lí và nhắc nhở - Thường xuyên liên lạc với gia đình khi HS bỏ học không xin phép. <p>- Định hướng của GV và gia đình là học nghề hoặc xuất ngũ sau tốt nghiệp THPT.</p>
4	Lê Tiến Đạt	Nói chuyện, không chú ý học	Đại học kinh tế Đà Nẵng	<ul style="list-style-type: none"> - Nhắn tin trao đổi riêng

		tập, không ghi bài, thờ ơ với tất cả các môn học, điểm số. Lực học yếu.		<ul style="list-style-type: none"> - Khuyến bảo thay đổi phương pháp học - Xếp chỗ ngồi gần bạn học khá kèm cặp để dễ quản lí và nhắc nhở. - Giao làm lớp phó lao động để quản lí việc lao động của các bạn trong lớp. - Định hướng của GV là học nghề hoặc xuất ngũ sau tốt nghiệp THPT.
5.	Lê Văn Ánh	<ul style="list-style-type: none"> - Học lực Khá nhưng không chú ý trong giờ, thường xuyên ngủ gục trong lớp - Không tích cực trong các nhiệm vụ của tổ, lớp 	Thi đại học	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi điện trao đổi với phụ huynh, nhắn tin riêng cho HS. - Xếp chỗ ngồi gần bạn học khá để nhắc nhở. - Định hướng của GV là thi ĐH nếu thật sự chăm chỉ.
6	Hồ Tuấn	<ul style="list-style-type: none"> - Học lực Khá, tham gia nhiều việc bên nhà thờ nên ít thời gian quan tâm đến việc học. - Học trầm, ít phát biểu, không hỏi bài bạn, thầy cô - Không tích cực trong các nhiệm vụ của tổ, lớp 	Thi đại học	<ul style="list-style-type: none"> - Xếp chỗ ngồi ở phía trên, bên cạnh bạn học Khá, Giỏi để kèm cặp thêm. - Thăm dò tình hình học tập ở lớp của HS - Thăm dò qua phụ huynh học sinh việc học ở nhà của các em.

				- Định hướng của GV là thi ĐH nếu thật sự chăm chỉ.
7	Lê Văn Triều	- Học lực trung bình, ít giao lưu với bạn bè. - Học trầm, ít phát biểu, không hỏi bài bạn, thầy cô	Thi đại học	- Đề xuất các giáo viên bộ môn kiểm tra việc học bài và làm bài tập về nhà của các em - Thường xuyên kiểm tra BTVN - Định hướng của GV là thi ĐH nếu thật sự chăm chỉ.

Chúng tôi nhận thấy đối với nhóm này, nhiều HS lựa chọn thi đại học tuy nhiên lực học còn hạn chế, đặc biệt các em không thực sự cố gắng trong học tập, lựa chọn ngành nghề theo bạn bè, theo số đông. Chúng tôi trực tiếp trao đổi với từng HS, liên hệ với gia đình để tìm hiểu nguyện vọng gia đình đồng thời dựa vào điều kiện thực tế để tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho từng HS trong nhóm. Phối hợp với ban cán sự, hội trưởng phụ huynh đồng viên, khích lệ, khen thưởng kịp thời với từng sự tiến bộ nhỏ của các em.

* Một số hình ảnh minh họa



* Kết quả đạt được:

Cuối kì 1, chúng tôi tiến hành khảo sát lại định hướng nghề nghiệp của những HS nhóm có nguyện vọng thi ĐH, cao đẳng nhưng lực học còn hạn chế. Ở nhóm này có sự chuyển biến rõ nhất, có 4/7 HS chuyển sang định hướng học nghề hoặc xuất ngũ sau đó học nghề.

TT	Họ và tên	Dự kiến nghề sau TN THPT lần 1	Dự kiến nghề sau TN THPT lần 2
1	Nguyễn Công Lưu	Đại học vinh	Học nghề cơ khí
2	Nguyễn Xuân Hoàng	Đại học vinh	Xuất ngũ
3	Đào Văn Việt	Đại học vinh	Học nghề
4	Lê Tiến Đạt	Đại học kinh tế Đà Nẵng	Học nghề

b. Nhóm HS có nguyện vọng thi ĐH và lực học nổi trội.

* Biểu hiện cụ thể từng HS chúng tôi thống kê theo bảng sau:

STT	Họ và tên	Biểu hiện	Dự kiến sau tốt nghiệp THPT
1	Nguyễn Đình Điệt	- Có tư duy tốt, học lực khá, chăm chỉ học tập và rèn luyện đạo đức - Học tập tốt ở các môn KHTN, làm BTVN đầy đủ, - Tích cực trong các nhiệm vụ của tổ, lớp.	Thi đại học ngành quân đội
2	Hồ Bá Đông	- Học lực giỏi, ý thức học tập tốt. Học đều các môn KHTN - Tích cực trong các nhiệm vụ của tổ, lớp	Thi đại học CNTT
3	Nhữ Xuân Kiên	- Tham gia hoạt động học tập sôi nổi, học tốt các môn KHTN - Làm bài tập về nhà đầy đủ, chú ý trong các giờ học, có tư duy tốt. - Tích cực trong các nhiệm vụ của tổ, lớp	Đại học Bách Khoa
4	Nguyễn Bá Lâm	- Học lực Khá, có năng khiếu nổi trội trong các hoạt động thể dục thể thao - Tham gia hội thao tỉnh các năm lớp 10,11,12. - Tích cực trong các nhiệm vụ của tổ, lớp	Thi đại học sỹ quan lục quân

5	Vũ Văn Linh	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, cần cù, siêng năng, có ý thức phấn đấu trong học tập. - Sống hòa đồng, thường xuyên giúp đỡ bạn trong học tập. - Học tốt các môn KHTN 	Thi đại học quân y
6	Hồ Hữu Tài	<ul style="list-style-type: none"> - Học lực khá, có ý thức học tập tốt, có tinh thần học hỏi. 	Thi đại học kinh tế quốc dân

Hầu hết HS trong nhóm này đều có ý thức học tập và rèn luyện đạo đức, các em đặt ra mục tiêu rõ ràng và cố gắng để đạt được mục tiêu mình đề ra.

* Các biện pháp tác động:

- Phối hợp GVBM, gia đình khích lệ các em phát huy tối đa năng lực của mình
- Bồi dưỡng năng lực tự học: Giới thiệu các trang học tập, cung cấp tài liệu phù hợp

- Định hướng chọn trường phù hợp với năng lực, sở thích thông qua hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Lồng ghép 1 số hoạt động trải nghiệm gắn với môn học để các em phát huy sở trường bản thân như: Làm video, thăm quan mô hình sản xuất kinh doanh tại địa phương, tìm hiểu 1 số ngành nghề tại địa phương...

* Một số hình ảnh minh họa



* Kết quả đạt được:

Cuối kì 1, khi khảo sát lại kết quả chúng tôi thấy rằng, với nhóm HS có nguyện vọng thi ĐH và lực học nổi trội, hầu hết các em vẫn giữ nguyên kết quả định hướng như ban đầu. Có 3/6 HS lớp 12 A4, 6 HS lớp 12 A1 điều chỉnh nguyện vọng xuống trường khác để phù hợp với năng lực bản thân và điều kiện gia đình. Cụ thể:

TT	Họ và tên	Lớp	Dự kiến nghề sau TN THPT lần 1	Dự kiến nghề sau TN THPT lần 2
1	Nguyễn Bá Lâm	12A4	Thi đại học sỹ quan lục quân	Đại học vinh
2	Nhữ Xuân Kiên	12A4	Đại học Bách Khoa Hà Nội	Đại học Bách Khoa Đà Nẵng
3	Vũ Văn Linh	12A4	Học viện quân y	Đại học Y Vinh
4	Nguyễn Dương Kha	12A1	Đại học Y Hà Nội	Đại học Y Vinh
5	Nguyễn Đức Mạnh	12A1	Đại học Y Hà Nội	Đại học Y Thái Bình
6	Tô Duy Tứ	12A1	Đại học ngoại thương	Đại học sư phạm Hà Nội
7	Trần Kim Huệ	12A1	Sư phạm Vinh	Đại học sư phạm Hà Nội

2.3.1.3. Nhóm HS có xu hướng lựa chọn học nghề, xuất khẩu lao động hoặc đi làm sau khi tốt nghiệp THPT

* Biểu hiện cụ thể từng HS chúng tôi thống kê theo bảng sau:

Họ tên HS	Hoàn cảnh gia đình	Dự kiến sau tốt nghiệp THPT	Ghi chú
1. <i>Đậu Thị Linh Chi</i>	Bố mất sớm, mẹ không có nghề nghiệp nuôi 3 chị em ăn học. Công việc chính là làm ruộng và bốc sò. Ngoài giờ học, nghỉ hè các con đều đi làm thuê lấy tiền nộp học.	Học nghề	Hộ cận nghèo
2. <i>Phan Văn Chiến</i>	Gia đình khó khăn, đông con, có 1 em bị bệnh bẩm sinh phải chi rất	Xuất khẩu lao động.	

	nhiều tiền để chữa bệnh. Bố mẹ làm ruộng.		
3. Nguyễn Thị Hòa	Bố mẹ nhiều tuổi, bệnh nặng, nhà xa, đi lại để học tập khó khăn, chi phí học tập phụ thuộc vào anh trai làm thuê ở miền Nam gửi về.	Đi làm	
4. Nguyễn Thị Phương Hoa	Không có bố, mẹ nhiều tuổi, 1 mình mẹ làm ruộng nuôi 3 anh chị em ăn học.	Xuất khẩu lao động	
5. Nguyễn Đình Mạnh	Bố mất, mẹ đi lấy chồng, ở với ông bà nội 75 tuổi, không còn khả năng lao động. Gia đình khó khăn, cuộc sống chỉ tạm đủ ăn.	Học nghề	Hộ cận nghèo
6. Nguyễn Huyền Trang	Gia đình có thu nhập ổn định nhưng có đam mê với nghề kinh doanh online. Mong muốn mở shop thời trang sau khi TN.	Mở shop thời trang	

Điểm chung của những HS nhóm này là gia đình có hoàn cảnh khó khăn, các em có nguyện vọng tốt nghiệp THPT để nhanh chóng kiếm tiền. Đối với nhiều gia đình còn eo hẹp về kinh tế, các bạn HS cũng thường lựa chọn các nghề có thời gian đào tạo ngắn hoặc chi phí đào tạo rẻ hoặc thậm chí chấp nhận đào tạo nghề mà bản thân không thích để không phải đóng học phí trong đào tạo. Vai trò của giáo viên chủ nhiệm là tư vấn, định hướng để HS lựa chọn nghề phù hợp với năng lực và hoàn cảnh gia đình.

* Với nhóm này, chúng tôi đưa ra 1 số biện pháp tác động như sau:

- Hỏi han tình hình, kịp thời nắm bắt những khó khăn từng HS.
- Tìm kiếm nguồn học bổng từ các tổ chức Đoàn thể, hội nhóm
- Thăm hỏi, động viên phụ huynh học sinh bị tai nạn, mất sức lao động
- Kể về tấm gương nghèo vượt khó, vươn lên để tiếp thêm nghị lực.

Sáng em nghỉ chuyên môn đi tìm hiểu gd hs, có đến tận nơi mới thấy được nhiều em có hoàn cảnh thật, nhà 7 chị em đang tuổi ăn học, bố mẹ ở nhà ko có việc làm, thu nhập cả gd 1 tháng chưa được 2 triệu, nguy cơ em phải nghỉ học



* Kết quả đạt được:

Đối với nhóm HS có xu hướng lựa chọn học nghề, xuất khẩu lao động hoặc đi làm sau khi tốt nghiệp THPT không có sự thay đổi nhiều trong khảo sát lần 2. Tuy nhiên có trường hợp em Nguyễn Thị Hòa mặc dù gia đình khó khăn nhưng năng lực học tập rất tốt. Chúng tôi định hướng cho em và gia đình có thể lựa chọn thi học viện quân Y, vừa phù hợp với năng lực của em lại được hỗ trợ học phí trong học tập.

2.3.2. Tư vấn giúp học sinh tìm hiểu thông tin về nghề nghiệp trong thời đại 4.0

Để giúp HS có cánh nhìn toàn diện về thị trường lao động, nhu cầu việc làm, kỹ năng cần có trong thời đại mới, chúng tôi soạn 2 giáo án và tiến hành dạy trong tiết sinh hoạt lớp.

2.3.3.1. Chủ đề: Tìm hiểu thị trường lao động trong thời đại 4.0

* Trích giáo án:

CHỦ ĐỀ
TÌM HIỂU THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG TRONG THỜI ĐẠI 4.0

Trò chơi ô chữ

Hình ảnh sau đây làm em liên tưởng đến những người làm ở ngành, nghề nào?

I. THỜI ĐẠI 4.0

TRÒ CHƠI
ĐOÁN Ý ĐỒNG ĐỘI

Mỗi nhóm cử 2 thành viên tham gia vòng chơi

Mỗi nhóm chọn 4 phiếu có ghi tên ngành, nghề. Người thứ nhất diễn tả lại bằng hành động/ lời nói nhưng không được nhắc trực tiếp đến ngành nghề đó. Người thứ 2 đoán tên ngành nghề.

Sau khi đoán đúng, dán phiếu ghi tên ngành nghề vào bảng tương ứng.

Mỗi câu trả lời đúng được 10 điểm

II. ĐẶC ĐIỂM THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG TRONG THỜI ĐẠI 4.0

II. ĐẶC ĐIỂM THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG TRONG THỜI ĐẠI 4.0

THẾ GIỚI

- Chất lượng việc làm sẽ có sự chuyển dịch từ "lượng" sang "chất"
- Cơ cấu lao động cũng có sự thay đổi theo hướng nhiều ngành nghề, việc làm cũ sẽ dần mất đi và được thay thế bằng nhiều ngành nghề, việc làm mới.
- Ảnh hưởng tới 70% vị trí công việc hiện tại.
- 64% trẻ em đang đi học làm các loại công việc chưa từng xuất hiện.

VIỆT NAM

- 86% lao động của ngành may mặc và da giày của Việt Nam sẽ mất việc trong vòng 15 năm tới.

III. ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ TRONG TƯƠNG LAI

Kỹ năng kỹ thuật

- Kiến thức
- Kỹ năng chuyên biệt

Kỹ năng làm việc

- Khả năng tư duy sáng tạo
- Quản lý thời gian
- Kỹ năng sử dụng máy tính, internet, ngoại ngữ
- Làm việc nhóm

5 nghề "hot" trong 5-10 năm tới

1. BÁC SĨ - DƯỢC SĨ Thị trường quốc tế: Dự kiến năm 2020 tăng trưởng 10% Lương trung bình: 1,54 tỷ/năm	2. DỊCH VỤ KỸ THUẬT Thị trường quốc tế: Dự kiến năm 2020 tăng trưởng 15% Lương TB: 2,02 tỷ/năm	3. CÔNG NGHỆ THÔNG TIN Thị trường quốc tế: Là ngành nghề nền tảng và tương lai kinh tế Lương TB: 3,7 tỷ/năm
Thị trường Việt Nam: 18.800 người/đến và 11.000 đến đường Lương TB: 20 đến 30tr/tháng	Thị trường Việt Nam: Nhân lực còn thiếu rất nhiều Lương TB: 15 đến 20tr/tháng	Thị trường Việt Nam: Tăng trưởng trung bình 4%/năm Lương TB: 15 đến 30tr/tháng

5 nghề "hot" trong 5-10 năm tới

4. NGÀNH DL - QUẢN LÝ NH, KS Thị trường quốc tế: Dự kiến năm 2020 tăng trưởng 18% Lương TB: 1,36 tỷ/năm	5. DIGITAL MARKETING Thị trường quốc tế: Nhu cầu nhân lực trình độ cao rất lớn Lương TB: 1,57 tỷ/năm
Thị trường Việt Nam: Năm 2020 phân chia ngành kinh tế mới nhất Lương TB: 15 đến 30tr/tháng	Thị trường Việt Nam: Năm 2020 nhu cầu nhân lực 15.000 người Lương TB: 10 đến 20tr/tháng

5 ngành có nguy cơ thất nghiệp cao nhất

1. Tài chính ngân hàng

2. Công nghệ môi trường

3. Cử nhân lịch sử

4. Sân khấu điện ảnh

5. Kỹ sư xây dựng

CÂU HỎI SUY NGẪM

1. Em có đồng ý quan điểm: "Đại học là con đường duy nhất dẫn tới thành công"?

2. Em lựa chọn nghề nghiệp theo khả năng của mình hay theo số đông?

3. Em có suy nghĩ gì về việc lựa chọn học nghề thay vì học đại học hiện nay của nhiều bạn?

* Giảng dạy trực tiếp tại lớp



2.3.3.2. Chủ đề: Kỹ năng học tập trong thời đại 4.0

* Trích giáo án:

CHỦ ĐỀ
KỸ NĂNG HỌC TẬP TRONG THỜI ĐẠI 4.0

1. THỜI ĐẠI 4.0

Sự cải tiến công nghệ một cách nhanh chóng thông qua

- Tăng cường sử dụng truyền thông di động và kết nối internet, dữ liệu lớn.
- Tri tuệ nhân tạo, công nghệ robot, phương tiện tự điều khiển
- Công nghệ in 3D, nano và công nghệ sinh học, công nghệ điện toán v.v

2. KỸ NĂNG HỌC TẬP TRONG THỜI ĐẠI 4.0

a. Kỹ năng cần thiết

- Sử dụng ngoại ngữ
- Ứng dụng CNTT
- Tư duy sáng tạo
- Học tập gắn liền với trải nghiệm
- Giao tiếp
- Hợp tác làm việc nhóm
- Tự học

NHÓM 1
 Những tấm gương tiêu biểu của Thanh niên Việt Nam trong các cuộc kháng chiến.

NHÓM 2
 Những tấm gương tiêu biểu của Thanh niên Việt Nam trong thời bình hiện nay.

NHÓM 3
 Sức trẻ của Đoàn TN trường THPT Quỳnh Lưu 2.

ĐÀU CẦN THANH NIÊN CÓ VIỆC GÌ KHÓ CÓ THANH NIÊN
 CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

CÂU HỎI SUY NGẪM

1. Em có suy nghĩ gì về tấm gương cô giáo **HÀ ÁNH PHƯỢNG**, giáo viên tiếng Anh trường THPT Hương Càn, Phú Thọ lọt top 10 giáo viên toàn cầu.

2. Theo em, trong những **kỹ năng học tập cần thiết** thời đại 4.0, em đã đạt được những kỹ năng nào?

3. Em suy nghĩ như thế nào về việc rất nhiều bạn học sinh hoàn toàn phụ thuộc vào thầy cô giáo, không có khả năng tự học, tự tra cứu thông tin?

* Giảng dạy trực tiếp tại lớp:



* Sau khi giảng dạy 2 giáo án, chúng tôi hướng dẫn HS tự lập bảng kế hoạch cá nhân theo mẫu.

**ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP
TRONG TƯƠNG LAI**

Họ và tên:

1. Em muốn làm nghề gì trong tương lai?.....

Vi sao?.....

2. Để biến ước mơ thành hiện thực em gặp những thuận lợi và khó khăn gì?

Thuận lợi:

.....

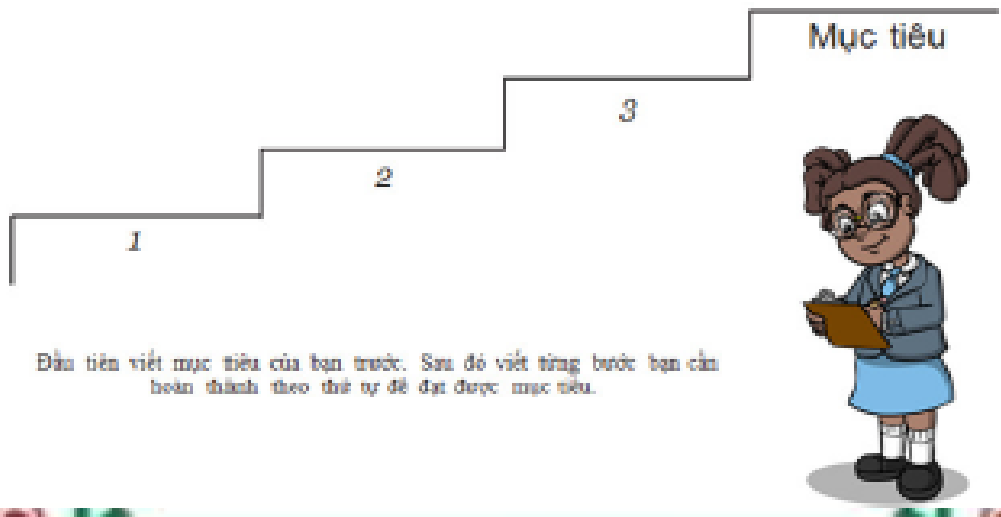
.....

Khó khăn:

.....

.....

3. Những việc em cần làm để hoàn thành mục tiêu nghề nghiệp tương lai?



Mục tiêu

Đầu tiên viết mục tiêu của bạn trước. Sau đó viết từng bước bạn cần hoàn thành theo thứ tự để đạt được mục tiêu.

* Một số bản kế hoạch cá nhân của HS

2.3.3. Tìm hiểu thông tin về thị trường lao động

2.3.3.1. Tìm hiểu thông tin về thị trường lao động trên địa bàn Quỳnh Lưu – Hoàng Mai

a. Mục đích:

GVCN và HS cùng tìm hiểu một số thông tin về các ngành nghề mang tính địa phương như trồng rau, làm muối, sản xuất gạch nung không khói...Giúp HS có cái nhìn tổng quan về các ngành, nghề tại địa phương. Từ đó giúp các em định hướng được ngành nghề tương lai của mình.

b. Cách tiến hành:

- Chia nhóm HS theo xã
- Yêu cầu HS tìm hiểu về các ngành nghề trên địa bàn
- Gặp gỡ, phỏng vấn một số người thành đạt tại địa phương

c. Kết quả đạt được:

Trong giờ sinh hoạt, HS báo cáo kết quả. GV tổng kết và giới thiệu 1 số doanh nghiệp điển hình tại địa phương.

* Ứng dụng KHKT xây dựng mô hình chuỗi giá trị trong sản xuất RAU HỮU CƠ tại xóm Văn Đông – Xã Quỳnh Bảng – Huyện Quỳnh Lưu – Tỉnh Nghệ An



Hai sản phẩm trồng trong dự án là Cà chua và Dưa Chuột với việc không sử dụng phân bón hóa học, thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật mà sử dụng các chế phẩm sinh học an toàn. Mỗi cây Dưa chuột, cà chua được trồng trong một giá thể bằng xơ dừa, đặt trong luống đã được lót bạt ni lông và cách li với nền đất để tránh mầm bệnh. Hệ thống tưới nước tự động bằng công nghệ tưới nhỏ giọt Israel, phân bón hòa vào nước giúp giảm thiểu chi phí nhân công và kiểm soát được dư lượng thuốc bảo vệ thực vật. Với hệ thống nhà kính có diện tích khoảng 1000m² giúp cho Dưa Chuột và Cà Chua tránh được mưa, bão, sương muối và côn trùng. Chi phí đầu

tư khoảng hơn 400 triệu đồng. Năng suất cao gấp 2,2 lần so với trồng Dưa, Cà Chua truyền thống và đặc biệt chất lượng Dưa, Cà chua được đánh giá cao khi quả đặc, hàm lượng đường và chất dinh dưỡng cao. Giá thành cũng cao khoảng gấp 2-3 lần so với Cà Chua và Dưa trồng theo phương pháp truyền thống. Sản phẩm sau khi thu hoạch được kí hợp đồng bao đầu ra tại các siêu thị.

* Công ty Hồ Hoàn Cầu – “Vua sáng chế” xứ Nghệ: Công ty TNHH Hồ Hoàn Cầu địa chỉ xóm 6 – Quỳnh Văn – Quỳnh Lưu – Nghệ An nổi tiếng với những sáng chế phục vụ đời sống như máy thái thuốc lào, bếp cải tiến, máy đúc gạch, máy cắt chuối...

Năm 2017, Công ty TNHH Hồ Hoàn Cầu đã được Ngân hàng thế giới chọn thực hiện dự án sáng tạo ứng phó biến đổi khí hậu tại Việt Nam. Dự án hoàn thành đã tạo ra 2.600 việc làm mới, giảm được hàng triệu tấn khí thải, tiết kiệm được hơn 1.000 ha đất sét nông nghiệp trên cả nước. Với những đóng góp của mình trong lĩnh vực dân sinh, nhiều năm liền công ty TNHH Hồ Hoàn Cầu đã được chính quyền các cấp tặng nhiều bằng khen, giấy khen. Hiện tại, công ty có gần 70 lao động được đảm bảo việc làm thường xuyên, được tham gia BHYT đầy đủ với mức thu nhập bình quân từ 8 – 12 triệu đồng.



Hồ Xuân Vinh (SN 1987) phó giám đốc công ty, con trai thứ 2 của ông Hồ Văn Hoàn, từng tốt nghiệp Đại học Bách khoa Hà Nội, người giữ vai



trò quan trọng trong việc sáng chế ra các sản phẩm độc quyền của công ty. Với nhiều đóng góp của mình, anh đã vinh dự được Bộ trưởng Bộ Khoa học Công nghệ tặng Kỷ niệm chương, Giám đốc sở khoa học công nghệ, Giám đốc sở tài nguyên môi trường tỉnh Nghệ An xét chọn là đại diện duy nhất của tỉnh tham gia giải môi trường Việt Nam năm 2021.

* Công ty cổ phần khoa học công nghệ Tảo Việt Nam, xóm 6 – Quỳnh Lương – Quỳnh Lưu – Nghệ An. Tổng diện tích nuôi trồng tảo xoắn của công ty rộng 5 ha, trong đó 3 ha đã nuôi trồng tảo, 2 ha ven biển còn lại đang điều chỉnh làm khu vực nghỉ dưỡng sinh thái tâm linh biển với tên gọi “Làng chài Bắc Trung Bộ”. Từ bàn tay chuyên xây dựng công trình, cựu chiến binh Nguyễn Văn Hùng đã đồng thời tạo việc làm cho hơn 50 lao động, kỹ sư tại địa phương.



■ Dự án "Nuôi trồng tảo xoắn Spirulina" của Công ty được Ban Quản lý Dự án FIRST- Bộ Khoa học - Công nghệ đầu tư bằng thiết bị và công nghệ từ nguồn vốn Ngân hàng Thế giới, với kinh phí là 15 tỷ đồng. ■

* Nhà máy xi măng Hoàng Mai khối 7 – phường Quỳnh Thiện – Thị xã Hoàng Mai có công suất 1,26 triệu tấn clinker/năm, sản xuất xi măng theo phương pháp khô, lò quay do hãng FCB của Pháp chuyển giao công nghệ



* Nhà máy xi măng Tân Thắng: Xã Tân Thắng - huyện Quỳnh Lưu – tỉnh Nghệ An, công suất 5.000 tấn clinker/ngày tương đương 1,96 triệu tấn xi măng/năm. Nhà thầu EPC tổng công ty lắp máy Việt Nam và Vinaconex E&C.



* Cung cấp một số nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp trọng điểm trên địa bàn huyện Quỳnh Lưu, thị xã Hoàng Mai tỉnh Nghệ An

Thị Xã Hoàng Mai	Huyện Quỳnh Lưu
<ul style="list-style-type: none"> - Nhà máy tôn Hoa Sen (Đông Hội) - Bánh kẹo Hải Châu 2 (Quỳnh Lộc) - Công ty may Vinatex (Quỳnh Vinh) - Công ty may thêu Đông A (Quỳnh Xuân) 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà máy Dừa (Quỳnh Châu) - Du lịch biển Quỳnh (Quỳnh Bảng, Quỳnh Nghĩa)

Ngoài ra, có 2 dự án lớn thu hút hàng chục nghìn lao động đang triển khai, thi công: Nhà máy sản xuất linh kiện điện tử - tập đoàn Chu Thống; nhà máy dày da Hoàng Mai.

Khu vực Quỳnh Lưu, Hoàng Mai xây dựng thành khu kinh tế trọng điểm Bắc Nghệ An...

Thông qua tiết hướng nghiệp tìm hiểu thông tin về thị trường lao động HS sẽ hiểu biết về nhu cầu lao động hiện nay trên địa bàn, một số ngành nghề cần định hướng trong tương lai.

2.3.3.2. Tìm hiểu thông tin về chỉ tiêu tuyển sinh của các trường Đại học, cao đẳng

GV giới thiệu và hướng dẫn HS tìm hiểu thông tin về chỉ tiêu tuyển sinh của các trường Đại học, Cao đẳng trên các trang web của Bộ giáo dục, của các trường mà HS có nguyện vọng đăng kí thi. Từ đó HS có thể lựa chọn ngành nghề phù hợp với năng lực bản thân, gia đình.

2.3.4. Tổ chức các hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm cho lớp

2.3.4.1. Thăm quan, tìm hiểu nghề truyền thống tại địa phương

a. Thăm quan mô hình trồng rau truyền thống và hiện đại tại địa phương mình sinh sống.

Quỳnh Văn, Quỳnh Bảng là 2 vùng trọng điểm trồng rau củ cung cấp cho cả nước cũng là nơi tập trung hầu hết các em học sinh trường Quỳnh Lưu 2, Quỳnh Lưu 3. Chúng tôi tổ chức cho HS 2 lớp chủ nhiệm tìm hiểu cơ sở sản xuất rau màu tại địa phương mình đang sinh sống theo 2 mô hình: Mô hình truyền thống (Quỳnh Văn, Quỳnh Bảng) và mô hình hiện đại (Quỳnh Hoa, Quỳnh Bảng) theo các nội dung sản lượng thu hoạch; chi phí đầu tư và hiệu quả thu được từ các mô hình sản xuất ở trên? Đặc biệt dự án sẽ giúp các em tìm hiểu và tiếp cận với mô hình sản xuất nông nghiệp hiện đại tại địa phương mình.

Một số hình ảnh trải nghiệm của HS



Thăm quan cơ sở anh Hồ Phúc Hoàng - Xóm Văn Đông – Xã Quỳnh Bảng là hộ thí điểm trong đề án “Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp” của Quỳnh Lưu



Thăm quan mô hình trồng dưa trong nhà kính tại gia đình anh Nguyễn Văn Hải – Quỳnh Hoa

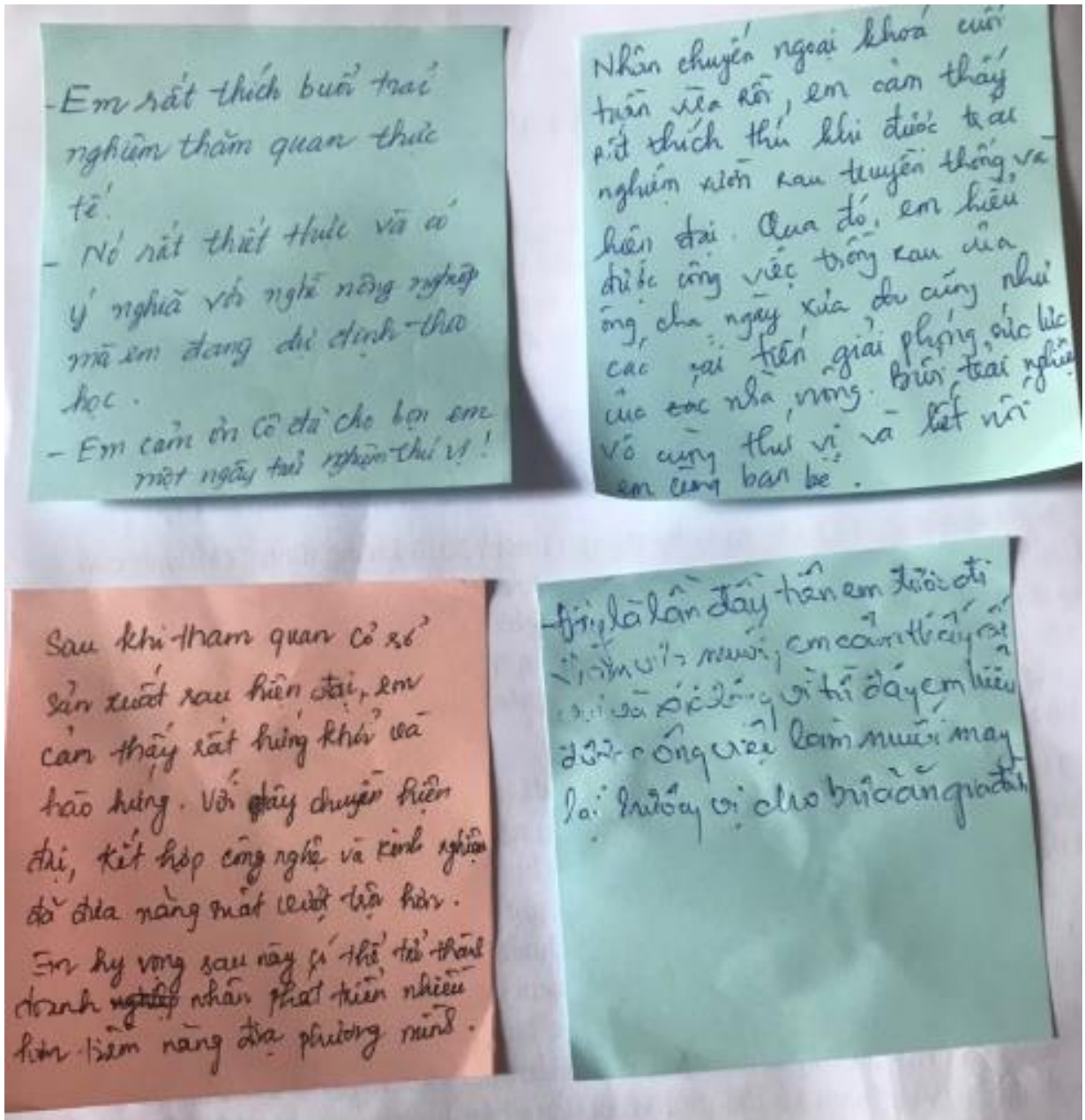


b. Tham quan đồng sản xuất muối bằng phương pháp kết tinh ở Quỳnh Nghĩa, An Hòa và cơ sở sản xuất muối iot Vĩnh Ngọc – Quỳnh Yên – Quỳnh Lưu



Sau khi tiến hành trải nghiệm, mỗi HS chia sẻ cảm nhận về buổi tham quan, buổi tham quan có ý nghĩa gì trong ngành nghề mà em lựa chọn không?

2.3.4.2. Một số cảm nhận của học sinh sau trải nghiệm



2.4. HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN

Chúng tôi tiến hành khảo định hướng nghề nghiệp của học sinh 2 lớp 12A1 trường THPT Quỳnh Lưu 3, lớp 12A4 trường THPT Quỳnh Lưu 2 lần 2 vào cuối kì 1, kết quả thu được như sau:

* Lớp 12A4

Khảo sát đầu kì 1	Khảo sát cuối kì 1
- 29/40: Thi ĐH - 4/40: Học nghề - 7/40: Xuất khẩu lao động	- 20/40: Thi ĐH - 13/40: Học nghề - 5/40: Xuất khẩu lao động - 2/40: Nhập ngũ

* Lớp 12A1

Khảo sát đầu kì 1	Khảo sát cuối kì 1
- 42/43 HS thi đại học, cao đẳng - 1/43 HS đi làm	- 38/43 HS thi đại học, cao đẳng nhưng có 7 HS chuyển sang các trường khác phù hợp với năng lực và điều kiện gia đình - 2/43 HS xuất khẩu lao động - 2/43 HS học nghề - 1/43 HS đi làm

Dựa vào kết quả cho thấy một số HS đã lựa chọn lại sau khi GV định hướng, tư vấn để phù hợp với năng lực, sở trường, điều kiện gia đình và nhu cầu xã hội. Mặc dù chúng tôi chọn 2 lớp có mặt bằng chên nhau về năng lực, vùng địa bàn kinh tế để mở rộng phạm vi áp dụng nhưng kết quả thu được khẳng định hướng đi đúng đắn và cần thiết của đề tài trên cơ sở lí luận và thực tiễn.

Thông qua bảng kế hoạch cá nhân của học sinh chúng tôi thấy được sự đúng đắn trong việc lập kế hoạch và thực hiện để hoàn thành mục tiêu của mình. HS xác định rõ ràng mục tiêu và những việc làm cụ thể để đạt được.

Chúng tôi thu thập một số thành tích học sinh đạt được thông qua các kì thi trong năm học 2020 – 2021, kết quả thu được như sau:

- Kì thi trung học phổ thông quốc gia: Cả 2 lớp đạt tỉ lệ tốt nghiệp 100%, lớp 12A1 có điểm trung bình các môn thi đứng trong top 4 của huyện, lớp 12A4 có điểm trung bình môn thi đứng thứ 3 của trường. Đặc biệt có 2 HS lớp 12A1 được đài truyền hình Nghệ An về gặp gỡ nêu gương vì có thành tích xuất sắc.

- Kỳ thi học sinh giỏi tỉnh : Lớp 12A1 có 17 HS đạt HSG cấp tỉnh năm học 2020-2021 trong đó 6 giải nhì, 10 giải 3, 1 giải khuyến khích

- Kỳ thi thể dục thể thao, Quốc phòng an ninh: Lớp 12A4 có 1 HS đạt giải trong hội thao quốc phòng An Ninh

- Lớp 12A1 có 36/38 HS đậu vào các trường đại học như mong muốn, cụ thể: 5 HS đại học Bách Khoa, 2 Y Thái Bình, 2 Y Vinh, Quốc gia Hà Nội 5, Ngoại Thương 4...Có 2 HS không đạt nguyện vọng như mong muốn đã ôn thi lại vào năm sau

- Lớp 12A4 có 15 HS đậu vào các trường đại học, cao đẳng như mong muốn.

Chúng tôi liên hệ với các ngành mà học sinh đã lựa chọn và thấy được sự phù hợp trong định hướng nghề nghiệp.

2.5. KHẢ NĂNG ỨNG DỤNG VÀ TRIỂN KHAI

- Đề tài được triển khai rộng rãi và áp dụng cho nhiều đối tượng học sinh THPT và GV chủ nhiệm.

- Đề tài phù hợp với xu thế định hướng, phân luồng nghề nghiệp cho học sinh THPT trong thời đại công nghệ 4.0.

PHẦN 3. KẾT LUẬN

3.1. KẾT LUẬN

Chúng tôi đã phân tích về nghề nghiệp và xu hướng phát triển nghề nghiệp trong thời đại 4.0 và đưa ra những nguyên tắc, quy trình định hướng nghề nghiệp làm cơ sở lí luận cho đề tài. Để kết quả nghiên cứu đạt được yêu cầu khách quan, khoa học, chúng tôi đã tiến hành khảo sát thực trạng nhận thức của GV và HS về thực trạng lựa chọn nghề nghiệp. Những điều tra và con số thống kê cho thấy, định hướng nghề nghiệp cho học sinh hiện nay thực sự quan trọng đối với mỗi cá nhân, gia đình và xã hội tuy nhiên GV vẫn chưa đáp ứng nhu cầu định hướng, tư vấn nghề nghiệp cho HS ở trường THPT.

Từ cơ sở nêu trên, chúng tôi đã nghiên cứu và đưa ra những giải pháp cụ thể nhằm định hướng, tư vấn nghề nghiệp cho HS trong thời đại 4.0. Có thể thấy, hầu hết các giải pháp chúng tôi đưa ra trong sáng kiến này đều hướng từng đối tượng cụ thể, tìm hiểu về ngành nghề truyền thống, hiện đại, nhu cầu sử dụng nhân lực tại địa phương và các năng lực cần có để phù hợp với ngành nghề trong giai đoạn mới. Thực tế, các hình thức và biện pháp chúng tôi đưa ra không phải hoàn toàn mới, tuy nhiên, hiện nay phần đông GV vẫn chưa nhận thức được đầy đủ về sự cần thiết và mức độ quan trọng của định hướng và tư vấn nghề nghiệp cho học sinh. Vì thế chúng tôi mong muốn với sáng kiến này GV quan tâm, vận dụng để phát huy tốt vai trò chủ nhiệm trong định hướng nghề, đặc biệt các giáo viên chủ nhiệm khối 12.

Cuối cùng, để những biện pháp chúng tôi xây dựng vận dụng đạt kết quả mong muốn, tôi đã tiến hành khảo sát, thống kê lựa chọn HS vào các trường đại học, cao đẳng, nghề sau kì thi tốt nghiệp THPT. Kết quả thực tế bước đầu cho thấy, việc áp dụng các biện pháp đưa ra là khả quan, cần được nhân rộng.

Qua quá trình triển khai chúng tôi nhận thấy sáng kiến đã đóng góp được một số vấn đề như sau:

- *Tính mới mẻ:*

SKKN đã phân luồng nghề nghiệp học sinh theo từng nhóm dựa vào khảo sát năng lực, sở trường, nguyện vọng học sinh sau tốt nghiệp THPT và đưa ra các biện pháp phù hợp. Ngoài ra, trong các tiết sinh hoạt lớp chúng tôi đã soạn các giáo án và giảng dạy trực tiếp để cung cấp thêm một số nhu cầu thị trường việc làm trong, kĩ năng học tập trong thời đại mới. Cung cấp các thông tin về ngành nghề, thị trường lao động tại địa phương và đặc biệt hướng dẫn các em thăm quan, tìm hiểu ngành nghề truyền thống.

- *Tính sáng tạo:*

Đây là đề tài đã được nghiên cứu và đúc rút từ kinh nghiệm bản thân, có tính thực tiễn cao. Các kiến thức về nhu cầu việc làm, thị trường lao động được vận dụng vào tình huống thực tiễn nên giúp HS hiểu rõ bản chất và thấy được sự cần thiết trong việc lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai.

- *Tính hiệu quả:*

Đề tài có giá trị lớn, góp phần giúp học sinh hiểu sâu sắc ý nghĩa của việc lựa chọn nghề nghiệp phù hợp. Có giá trị trong việc giáo dục ý thức, rèn luyện được nhiều kỹ năng cần thiết để đáp ứng nhu cầu nhân lực của xã hội trong thời đại mới cho học sinh.

- *Tính ứng dụng:*

Đề tài có thể áp dụng cho nhiều đối tượng học sinh THPT nói chung, học sinh khối 12 nói riêng nhưng khi áp dụng đại trà, giáo viên cần căn cứ vào tình hình cụ thể từng đối tượng để có sự linh hoạt, nhằm làm tăng hiệu quả giáo dục hơn.

3.2. ĐỀ XUẤT

3.2.1. Đối với nhà trường

- Nâng cao chất lượng thật sự môn hướng nghiệp ở trường phổ thông bằng cách: xây dựng giáo trình gắn liền với thực tế, sinh động và hấp dẫn hơn; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên chuyên trách của bộ môn, đội ngũ giáo viên này có thể tổ chức tư vấn trực tiếp cho học sinh tại trường nhất là trong giai đoạn hoàn thành hồ sơ dự thi.

- Kết nối với các doanh nghiệp trong địa bàn để HS tham quan, tìm hiểu.

- Đoàn trường có thể tổ chức bản tin, cung cấp đầy đủ hơn các thông tin về tư vấn hướng nghiệp cho học sinh.

- Cần có sự kết hợp tốt giữa gia đình - nhà trường – xã hội nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong công tác hướng nghiệp. Bằng cách phối hợp tổ chức cho học sinh có những buổi tham quan thực tế ở các nhà máy, xí nghiệp, ... Hoặc tổ chức cho học sinh có những buổi sinh hoạt ngoại khóa, chuyên đề nhằm tìm hiểu nhiều hơn và kỹ hơn về các ngành nghề trong xã hội và ở địa phương.

3.2.2. Đối với phụ huynh

- Cần hiểu rõ năng lực của con em, cần chia sẻ, thấu hiểu với mong muốn, ước mơ của con cái để có những tư vấn, định hướng đúng về nghề nghiệp trong tương lai.

Với những hiểu biết của bản thân và thông qua các nguồn thông tin, chúng tôi đã thực hiện chuyên đề này với mong muốn cùng với nhà trường và PHHS hỗ trợ cho các em trong việc lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai một cách phù hợp nhất. Trong quá trình thực hiện chuyên đề chắc chắn còn có nhiều sai sót, Rất mong được sự góp ý chân thành của quý đồng nghiệp để sáng kiến được hoàn thiện hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tập bài giảng tâm lí học hướng nghiệp của Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn do Ths . Phạm Mạnh Hà biên soạn
2. Các thông tin trên các trang : kenhtuyensinh.vn; tuvanhuongnghiep.vn...
3. Tài liệu Tổ chức tư vấn hướng nghiệp và tư vấn tuyển sinh cho nhóm lớp học sinh cấp trung học phổ thông – Tài liệu hướng nghiệp của VVOB
4. Mạng Inter net.

PHỤ LỤC 1. PHIẾU KHẢO SÁT THỰC TRẠNG LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP CỦA HỌC SINH THPT

(Dành cho học sinh)

Họ và tên học sinh:.....Trường.....

Em vui lòng cho biết một số vấn đề về định hướng nghề nghiệp của học sinh ở trường THPT (Em hãy tích vào phương án trả lời)

Câu 1: Sau khi tốt nghiệp THPT, bạn có dự định gì (chọn tối đa 2)?

- A. Học đại học, cao đẳng
- B. Học nghề
- C. Du học
- D. Xuất khẩu lao động
- E. Đi làm

Câu 2: Bạn muốn được hỗ trợ định hướng nghề nghiệp như thế nào?

- A. Tư vấn từ giáo viên chủ nhiệm, thầy cô trong trường
- B. Tư vấn trực tiếp từ chuyên gia
- C. Theo định hướng của cha mẹ
- D. Tham dự tọa đàm, hội thảo
- E. Tư vấn từ các anh chị thành công khóa trước

Câu 3: Theo em, định hướng và lựa chọn nghề nghiệp cần xác định từ thời gian nào là phù hợp?

- A. Lớp 9
- B. Lớp 10
- C. Lớp 11
- D. Lớp 12

Câu 4: Lý do bạn lựa chọn ngành nghề theo học (Có thể lựa chọn nhiều phương án)

- A. Do đam mê, yêu thích
- B. Do định hướng, tư vấn từ gia đình, thầy cô, bạn bè
- C. Điểm chuẩn phù hợp với năng lực cá nhân, đảm bảo đậu vào trường
- D. Ngành học này đang “hot”
- E. Phù hợp điều kiện gia đình.

Câu 5: Mức độ hiểu biết về ngành học và cơ hội nghề nghiệp của ngành?

- A. Hiểu biết rất rõ
- B. Hiểu biết chung chung
- C. Không nắm rõ, mơ hồ, lựa chọn theo cảm tính
- D. Hoàn toàn không hiểu biết về ngành nghề

Câu 6: Mức độ tự tin về năng lực bản thân khi theo học ngành?

- A. Rất tự tin
- B. Tự tin
- C. Ít tự tin
- D. Hoàn toàn không tự tin

PHỤ LỤC 2. PHIẾU KHẢO SÁT THỰC TRẠNG ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP CHO HỌC SINH THPT CỦA GIÁO VIÊN

(Dành cho giáo viên)

Họ và tên giáo viên:.....Trường.....

Thầy (cô) vui lòng cho biết một số vấn đề tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh ở trường THPT. Thầy (cô) hãy tích vào phương án trả lời

STT	Nội dung câu hỏi	Mức độ đánh giá		
		Thường xuyên	Đôi khi	Chưa bao giờ
1	Định hướng nghề nghiệp cho học sinh?			
2	Tư vấn nghề nghiệp cho học sinh?			
3	Lồng ghép các bài dạy hướng nghiệp trong tiết sinh hoạt lớp?			
4	Tổ chức thăm quan, trải nghiệm cho học sinh tìm hiểu ngành nghề tại địa phương.			
5	Lập kế hoạch học tập của học sinh phù hợp với định hướng nghề nghiệp.			
6	Phối hợp với gia đình, nhà trường, địa phương tìm hiểu về nguồn nhân lực giúp HS định hướng nghề nghiệp.			